

SỐ 187 — NĂM THỦY NAM

MỖI SỐ
16 tr

THU' SAU 15 MAI 1936

GIÁ BÁN
7 XU

phong họa

xã-hội và văn-hóa tiểu phùng

SỐ ĐẶC BIỆT



TỪ TÊ ĐẶC BIỆT
— Băm lạy dân lớn ạ!

TUẦN LỄ TỬ' TÊ

Trong tuần lễ
từ tế Phong-hóa
sẽ có hêt sức ác...

TUẦN LỄ TỬ TẾ

... vì nêu từ tế
trong tuần lễ
này thì ra quanh
năm vẫn ác à?

TUẦN LỄ TỬ THIÊN

Tuần lễ vừa rồi, không giống các tuần lễ khác. Tuần lễ này có một cái tên xinh đẹp, đáng yêu, như tên một bông hoa. Một cái tên có nhiều ý nghĩa, có nhiều nhân đạo: một cái tên rất êm đềm:

Tử thiên!

Trong một tuần lễ, hai chữ đó đã được nhắc trên các báo, đã nở trên cặp môi xinh tươi của các cô thiếu nữ, đã làm đắm đắm lòng người.

Tên đó làm cho ta bớt lo nghĩ, bớt băn khoăn. Nó làm nảy nở trong tâm ta, cái tình cảm quý nhất của loài người: lòng thương.

Tử thiên!

Hai tiếng ấy nhiều ý nghĩa biết bao nhiêu, gồm tất cả những tính tốt của loài người: lòng khoan dung, thương mến, tử tế, từ bi...

Chính là những chữ đẹp đẽ nhất trong bất cứ tiếng nước nào...

Tại sao chúng ta không năng dùng đến nó? Tại sao những hành động của ta, của mọi người, lại không luôn luôn thấm nhuần tình cảm ấy?

Tử thiên!

Trong bao nhiêu các biểu hiệu của loài người, còn gì xinh đẹp hơn hai tiếng ấy nữa. Sao ta không thêm một lá cờ, bốn chữ vàng: *Tử thiên* và *Tử bi* để làm mục đích cho cuộc đời.

Không còn mục đích nào cao thượng hơn thế nữa.

Trong một tuần lễ, người nghèo được giúp đỡ, người khổ được an ủi, người yếu hèn được che chở, nương nui. Nhưng 51 tuần lễ khác còn bắt buộc ta lúc nào cũng phải công bằng, lúc nào cũng tử tế, lúc nào cũng phải thương người.

THẠCH LAM

TỬ TẾ

Gần đến tuần lễ từ thiên có khác! Đến ông trời cũng đâm ra tử tế: ông ấy ban cho mấy ngày nắng như thiêu, nóng như hầm.

Ý chừng ông ấy muốn tỏ tấm lòng từ thiên đối với đám dân nghèo không có tiền may áo bông, nhưng đủ tiền mua chiếc nón lá.

Trước cái gương... trên ấy, ai nấy đều có hêt sức ăn ở cho tử tế.

Bên Đông-phi, tấm lòng tử tế của thủ tướng họ Mút bây giờ mới rõ rệt.

Trái phá, hơi độc, thủ tướng đã đem sang

hiển vua tôi nước A biết bao nhiêu rồi; hàng vạn người A chết đều là nhờ thủ tướng cả. Phải, sống mà sống khổ sống sợ, sống cái đời tự do của một lũ mọi độc lập, thì thà chết còn hơn: thủ tướng cho họ chết là vì lòng tử tế với họ vậy.

Nhưng chết làm sao cho hết được. Những người A không may còn sống sẽ được thấy hạt giống văn minh đem gieo trên những mỏ dầu hỏa: đây cũng là nhờ ở tấm lòng tử tế của thủ tướng họ Mút đấy.

Nhất-bản cũng đâm ra tử tế với Tàu hơn: đáng lẽ họ thôn tính cả nước Tàu, thì nay họ bằng lòng chiếm một nửa ở miền Bắc thôi. Nhật đã tử tế như vậy, thì Tàu chỉ còn một cách: là muốn sống muốn tốt đem cả nước mà biếu họ.

Còn hội Vạn quốc thì đối với nước nào cũng vẫn tử tế lắm, nhất là đối với các nước mạnh: là vì chẳng tử tế thì cũng chẳng làm gì ai.

Ở nước ta, thấy lòng tử tế man mác khắp địa cầu, ta cũng bắt chước tử tế. Vì cái gì, chứ cái bắt chước thì ta giỏi lắm: không tin, cứ hỏi ông Nguyễn công Hoan thì đủ biết.

Đàn ông thì rất tử tế với các cô gái nhảy, với các chị em: tấm lòng tử tế của họ ở dưới xóm mới thật là không đáy.

Đàn bà cũng không kém. Họ tử tế nhất với các chị em bạn, hề ngồi lê đần là kẻ xấu nhau rồi: ý giả họ muốn cho chị em bạn ăn ở tốt hơn, và nhất là ăn mặc cho đúng thời trang hơn.

Nhà giàu thì tử tế với những cuộc chơi phiếm ở hội Khai-Tri, với bể bơi gần trường Trung học tây, với cuộc khiêu vũ ở nhà hát tây, với con cái họ ở vườn trẻ con của thành phố Hanoi.

Các ông quan thì đâm ra tử tế với... chiếc xe ô-tô của các ông ấy, các ông nghị tử tế với... các bàng nhĩ.

Ai ai cũng tử tế cả, cho chí đến các ông

bang Bạch cũng hóa ra tử tế với... các ông ấy. Duy chỉ có bọn nghèo khổ cơ cực là muốn tử tế cũng không có ai mà tử tế với, không có cách mà tử tế với ai. Mà cuộc sinh sống, đối với họ, cũng không có gì là tử tế cả.

Tử Lý

PHONG RAO MỞI

Năm nay ông lý tỉnh Hà
Lập tuần « tử-tế », người ta nức

lòng,
Người giúp của, kẻ ra công
Nhúng tay về quả phúc chung
cho thành.

Những người tính nết đành hank
Bảo nhau đôi ác làm lành một
phen.

Các bà « sư tử » hay ghen
Thả chông xuống với chị em cô
đầu.

Mẹ chồng cay nghiệt, cơ cầu,
Đem lòng âu yếm nâng đầu khác
thường.

Mấy thầy đội xếp ngang tàng
Ngừng roi không đánh phủ-
phàng phu xe.

Mấy nhà buôn bạc khắt khe,
Cho vay lãi chỉ sơi dè ít phân.

Ví bằng trong suốt một tuần,
Người ta tử-tế mười phân vẹn
mười;

Kinh đô đất Bắc ắt thời
Trở nên một cảnh Bồng - lai
dưới trần.

TỬ MỒ

ICH-HUU
TUẦN - BAO
SỐ ĐẶC BIỆT
TUẦN LỄ
TỬ TẾ!



MỘT SỰ LẠ:
TUẦN NÀY KHÔNG ĐĂNG
TIÊU THUYẾT KIỂM HIỆP
VÀ QUÁI HIỆP

Trong tuần lễ tử tế, ngoài Phong Hóa còn nhiều báo cho ra số đặc biệt, như Ich Hưu và T. T. Thứ bảy. Dưới đây là bức ảnh chụp bia số đặc biệt của hai tờ báo đó.

5 ≡ tiêu thuyết
THỨ BẢY

SỐ ĐẶC BIỆT
TUẦN LỄ
TỬ TẾ!!!
!!!!!!!!!!!!



MỘT SỰ LẠ:
TUẦN NÀY KHÔNG
ĐĂNG TIÊU THUYẾT
KIỂM HIỆP
QUÁI HIỆP

TUẦN LỄ TỬ TẾ

Một hôm ông đốc lý Hanoi nghĩ ra một ý rất hay ho: cử giúp dân nghèo, lập tuần lễ từ thiện. Ông liền hiệu triệu các người từ thiện trong thành phố để gọi

tấm lòng từ thiện của mọi người.

Tiếng gọi ấy sau đó ít lâu thành hình trên những bức tranh quảng cáo.

Bức tranh vẽ một ông cụ già quì dưới đất theo lối ngồi của người Nhật-bản và ngửa mặt giờ hai tay lên trời như bọn Fakir Ấn-độ.

Nhưng ý nghĩa lại đáng cảm động hơn.

Vì đó là hình ảnh dân nghèo annam đang van lơn cho người ta thương đến.

Người ta đáp lại tấm lòng tử-tế của ông đốc lý một cách nhiệt liệt lắm.

Mọi người đều sốt sắng tỏ ra mình rất từ thiện, rất tử tế, và, nếu từ xưa đến nay, người ta đã ích kỷ, đã độc ác, đã coi kẻ nghèo như một hạng người đáng ghét, là chỉ vì người ta giả vờ đó thôi.

Cho nên trong tuần lễ từ thiện, sự tử tế của người ta « lộ chức » có phương pháp hoàn toàn lắm. Ngày nào, giờ nào sẽ tử tế một cách thế nào, đã có chương trình nhất định. Người vô tình đến đâu cũng không ngại gì hết: họ cứ việc theo đúng cái thời-khắc-biểu-tử-tế mà đem bày cái lòng tử tế của họ ra.

Ngày thứ sáu 1er Mai, đúng 18 giờ, họ đến tử tế, ở trường Cao-đẳng, do ông giáo sư Prévot khuyến khích và ông Rossignol ca tụng bằng thơ.

Thứ bảy 2 Mai, 21 giờ, tử tế trong buổi diễn kịch nhà hát tây.

Hôm sau, buổi chiều, tử tế ở trên sân vận động Mangin, và buổi tối, ở cuộc khiêu vũ hội Khai tri.

Và cứ « tuần từ nhi tử tế », mỗi ngày ta lại có một dịp tử tế khác ngày đã qua.

Cho đến hết ngày chủ nhật 10 Mai, tuần lễ từ thiện đã đến giờ cuối cùng. Đáng nửa đêm hôm đó... không một ai được phép tử tế nữa.

Lê-Ta

THI TÌM CHỮ

Một cuộc mua vui có tính cách văn chương.

Ở trong truyện SỐNG có bỏ sót một chữ và thay bằng cái gạch đen trên có số thứ tự. Các bạn tìm chữ đó và ghi lấy. Hết hạn thi các bạn sẽ biên những chữ đó theo thứ tự rồi gửi về nhà báo

tất cả 100\$ thưởng

HOA-LIỆU TRỪ-CẢN

Bệnh lậu và bệnh Giang mai (tim la) là bệnh rất khó chữa cho khỏi rút nọc được, phần nhiều hay còn lại nhai mãi, hoặc khi thức khuya rượt say, sáng dậy còn tí mủ ở đầu quy, đi tiểu ra rầy gà, nước tiểu khi vàng khi vẩn đục. Hoặc rức xương đau lưng, rất gần rất thật, ấy là nọc bệnh hoa liễu đã vào đến thận, nếu không có thứ thuốc nào thật hay để lọc hết các chất độc từ trong thận ra, và làm cho chân thận khỏe lại, thì không bao giờ khỏi rút nọc được, thứ thuốc này chỉ để chữa những người đã thành, kinh niên ấy nếu ai đã uống đủ các thứ thuốc khác mà chưa khỏi, thì thử uống thuốc này xem thì biết; nhẹ chỉ 3 hộp là khỏi hẳn. Mỗi hộp 1\$00 uống làm 4 ngày. Đàn bà chữa uống cũng được.

KIM-HUNG DƯỢC-PHÒNG 81 Route

HẢI-SÂM KIẾN-THẬN

Chế tuyền bằng Hải cầu thận và sâm Cao-ly, và các vị thuốc rất tốt, luyện một cách riêng thành một thứ thuốc rất bổ và rất mạnh, mạnh hơn cả thuốc cải lão hoàn đồng, để chuyên chữa những người mắc bệnh dương hư (liệt dương) phòng sự kém, tinh khí loãng cùng là mộng tinh di tinh, lãnh tinh, cùng dần bà dương khí hư tổn thành ra khí hư bạch trọc, người dần gầy yếu xanh xao, rồi không thai nghén được nữa, và những người đã mắc qua các bệnh phong tình, uống phải nhiều thuốc công phạt hàn lương quá, mà thành những bệnh kể trên, uống đến thuốc này đều khỏi hết thầy, chỉ uống hết một vài hộp đã thấy kiến hiệu lạ lùng. Mỗi hộp 1\$00, uống làm 5 ngày.

de Huế (bên cạnh chợ Hóm) Hanoi

ÔNG NGUYỄN VĂN VINH

NHÀ VIẾT VĂN VÀ NHÀ LÀM BÁO

CHƯA bao giờ một cái chết lại được văn giới và báo giới ngậm ngùi thương xót như cái chết của ông Nguyễn Văn Vinh.

Ngày cất đám ông, tất cả anh em trong làng báo đều có mặt; một số rất đông các bạn trẻ tuổi ở Hà Nội cũng đến (1) để tỏ lòng kính mến một người lúc nào cũng trẻ trung, hăng hái như một thiếu niên.

Cái tâm hồn trẻ ấy có lẽ là cái đặc sắc nhất của ông Vinh. Vì trẻ, tức là lúc nào cũng hoạt động, lúc nào cũng nhiệt thành, và lúc nào cũng hy vọng. Tuy bắt đầu làm công việc ở một thời mà tinh thể hỗn loạn dễ làm cho người ta sinh ra chán nản, buồn rầu, ông vẫn hăng hái, tin ở tương lai và ở con đường mới ông tự vạch cho mình và cho mọi người.

Bao nhiêu năm hành động, bao nhiêu sự khó khăn và trở ngại ông phải vượt qua, mà không có lúc nào ông nản chí hay than phiền. Còn bài học nghị lực nào quý báu cho bọn thanh niên ta hơn cái lòng quả quyết và nhẫn nại của một người tóc đã hoa râm, thấy sự thất bại lúc cuộc đời đã về chiều mà vẫn phấn đấu, vẫn vui vẻ như thường.

Ông Vinh mới chính thực là người của thế kỷ hai mươi, người của cái thời bây giờ với cái phương châm nhất định: hoạt động, hoạt động cho đến cùng. Vì vậy, ông gần gũi bọn trẻ chúng ta, mà cái cảm tình của bọn trẻ đối với ông là cái cảm tình chân thật đối với một người cùng bọn.

Nếu đời ông là một tấm gương, thì công việc của ông (viết văn, làm báo) cũng đáng để bọn ta kính phục nữa.

« Nước Nam ta mai sau hay, đó là ở chữ quốc ngữ » — Câu trâm ngôn đó nói ra trong lúc người ta còn ngờ vực cái sức mạnh của tiếng nước nhà, đủ chứng tỏ ông là một người biết trông rộng, nhìn xa hơn mọi người. Ông hiểu rõ rằng, tiếc thương chỉ vô ích, cốt nhất phải biết đến sự thực hiển nhiên, phải dựa vào những sự thực đó để tiến về mai sau.

Ông Vinh viết văn trong các báo chí để cổ động cho cái học mới, rồi lại dịch sách tây để phổ thông các tư tưởng mới trong nhân gian. Công việc dịch văn của ông Vinh rất được người ta hoan nghênh và đây là cái phần thưởng đích đáng của ông.

(1) Có tới hơn vạn người đi đưa đám ông.

Còn lịch sử làm báo của ông, tức là lịch sử của báo giới bên ta từ khi mới thành lập đến bây giờ. Ai cũng rõ cái địa vị quan trọng của ông trong báo giới, — cái ảnh hưởng rất sâu xa của những tờ báo đầu tiên mới ra đời.

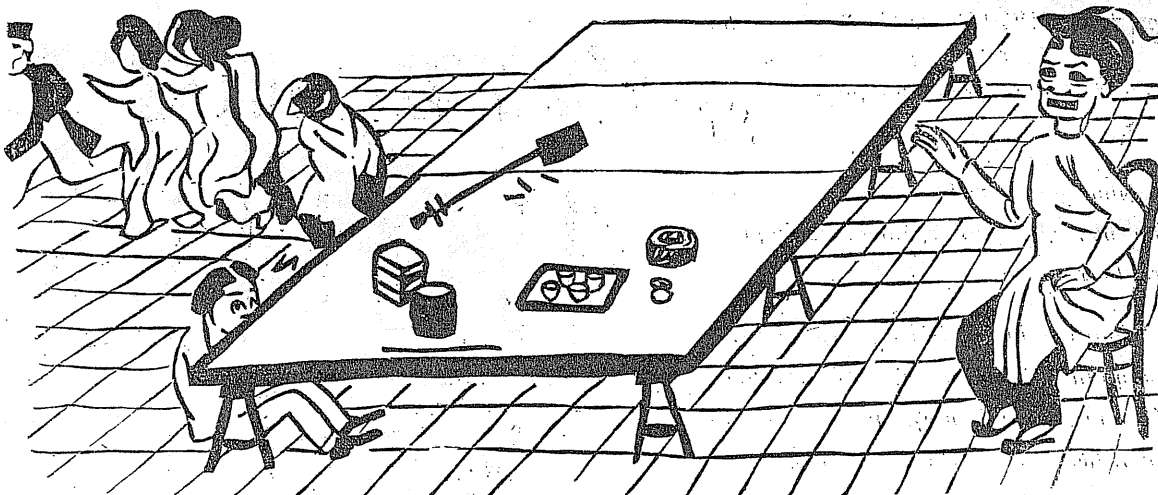
Sự hoạt động về chính trị của ông, chúng tôi không bàn đến, vì mỗi người một ý kiến. Ông đã khuất thì công việc chính trị của ông cũng vì thế mà kết liễu.

Chúng tôi cũng đã nhiều lần không đồng ý với ông. Những công việc nào của ông mà chúng tôi cho là có hại, ở đây, chúng tôi đã lên tiếng công kích. Chúng tôi công kích chỉ khi nào thấy một người mới và trẻ như ông — ai muốn quay về với cái cũ, với những ý tưởng già cỗi, nghĩa là khi nào thấy ông Vinh muốn thụt lùi. Một sự công kích lúc nào cũng vui vẻ và nhã nhặn như một câu nhắc không làm bốt lòng kính trọng và cảm tình của chúng tôi đối với ông Vinh nhà văn và ông Vinh nhà báo. Chính ông Vinh, khi tờ báo của chúng tôi phải tạm đóng cửa, đã nói: « Dù bạn đồng nghiệp có công kích chúng ta đi nữa, nhưng câu trào phúng của bạn đã làm cho chúng ta phải buồn cười... »

Đến nay vì ông mất đi, những sự lầm lỗi (mà ai không có?) không còn nữa, chỉ còn lại một cái sự nghiệp vẻ vang. Ông tạ thế, làng báo đã rất đồng tâm với nhau về cách tổ lòng tôn sùng ông; đứng trước linh cửu một người anh cả, anh em trong làng báo đã quên hết những sự trái ngược về ý tưởng, về chính kiến trước kia mà chỉ còn biết rằng người nằm đó là một nhà làm báo đã có công phu lớn lao, và suốt đời đã tận tụy và trung thành với nghề.

Chúng tôi phải thành thực công nhận rằng cái chết của ông thực là một sự thiệt lớn, vì đã gây nên trong văn giới và báo giới một chỗ trống mà có lẽ lâu năm nữa, người ta mới che lấp được.

Phong Hóa



— Được, cậu cứ tự nhiên !

CÁC THỨ TUẦN LỄ

TRONG một năm, năm mươi hai tuần lễ mà chỉ có một tuần lễ từ thiện.

Còn nhiều tính nết tốt của loài người nữa mà chúng ta cũng nên khuyến khích đến như vậy. Như lòng thực thà chẳng hạn.

Vậy ta nên đặt ra một tuần lễ... thực thà. Trong tuần lễ ấy bắt buộc người nào cũng phải thật thà cả.

Ta sẽ được biết vợ ta đối với ta nghĩ thế nào, anh em bạn ta đối với ta ra làm sao.

Những ông nghị viên dân biểu được biết dân đối với các ông nghĩ thế nào, và trái lại, dân cũng được biết các ông nghĩ coi dân ra làm sao.

Có lẽ như thế, chúng ta sẽ được nghe nhiều sự thực rất thú.

Một tuần lễ .. công bằng nữa

Trong tuần lễ này, người dân phải cam đoan không được mang lễ đến cho quan, và quan phải cam đoan không được nhận lễ của dân.

Cả đến thầy thừa, thầy lục và các bác lính lệ cũng vậy.

Như thế lại thành ra một tuần lễ... thanh liêm mất rồi. Nhưng cũng khó g ã hề gì: vì người ta thanh liêm tức là người ta công bằng.

Một tuần lễ... nhiệt thành (hay hăng hái)

Tuần lễ này cần lắm: xưa nay người mình vẫn có tính lãnh đạm và thờ-ơ với một việc công ích trong xã hội. Vậy đặt ra tuần lễ này để mọi người tập hăng hái: các ông nghị nhiệt thành lo lợi cho dân, các nhà báo nhiệt thành lập liên đoàn báo giới, các quan nhiệt thành cai trị dân đen... vân vân.

Hết tuần lễ, người ta lại được quyền lãnh đạm như thường.

Một tuần lễ... lễ phép

Trong tuần này bắt buộc ai cũng phải lễ phép, rất lễ phép. Anh cùng dân vào ông lý trưởng, phải cúi đầu; lý trưởng lên ông huyện, phải cúi đầu thêm một tí; ông huyện lên ông tuần lại cúi đầu thêm một tí nữa, cứ thế mãi, cho đến thành ra cúi lạy.

Nhưng sau xét kỹ ra, thì tuần lễ này vô ích. Vì trong năm mươi hai tuần lễ, người mình lúc nào cũng phải lễ phép rồi.

Trên đây mới kể đại khái mấy tuần lễ như vậy. Kể còn nhiều tuần lễ đáng làm lắm nữa: tuần lễ vui vẻ, tuần lễ giữ lời hứa, tuần lễ rộng

lượng, tuần lễ khoan hòa... bao nhiêu tính tốt nếu cứ cần phải khuyến khích ở người annam mình, thì năm mươi hai tuần lễ trong một năm cũng không đủ.

Nhưng có một tuần lễ giúp ích cho mọi người nhất và giúp ích cho cả mình nữa, là tuần lễ... im lặng

Nghĩa là tuần lễ nghỉ ngơi vậy.

Thạch Lam

TRONG TUẦN LỄ TỬ TIẾ

TUẦN LỄ TỬ THIÊN đã làm cho mọi người nức lòng làm việc thiện. Thật là một điều rất đáng mừng vậy.

Muốn gom góp chút ít vào tuần lễ từ thiện cho tròn quả phúc, nên:

— Ông Vũ-dinh-Long đã nhất định đem đốt hết những truyện thần tiên kiếm hiệp đã xuất bản, và làm đình bản, tờ Ích Hữu và tờ Tiểu thuyết thứ bảy trong một kỳ.

— Ông Nguyễn-công-Hoan nhất định cho có Giáo Minh trùng cái số một vạn bạc để có ta cũng vào viện lễ-bàn 5.000 — mua thật nhiều muối để bà tuần đổ vào canh của nàng dâu và mở rộng cái tủ gỗ để bà tuần chui vào rình cô ta cho đỡ chật chội.

— Ông Lê-tràng-Kiều tuy đã chót cầu chính phủ trị bạn đồng nghiệp mất rồi, nên bây giờ lại cầu cho lời cầu ấy của ông đừng có kết quả.

— Ông Cửu Đền nhất định giết thêm bốn con bò và tiêu một nghìn cái đèn nữa để ăn khao cái cửa phẩm của mình.

— Ông Phạm-kim-Khánh nhất định đem cái kim khánh vàng của mình cúng vào việc đúc chuông chùa Bà Đả (nhưng sau tuần lễ từ thiện, ông lại sẽ đòi về).

— Ông Hoàng-hữu-Huy nhất định cho báo ra để trắng để làm việc từ thiện.

— Ông Trương-Từ hy sinh đem con bạch-nga độc nhất của ông ta cúng vào việc bếp nước viện lễ-bàn để người nghèo được thêm mấy miếng thịt.

— Ông Nguyễn-tiến-Lãng sẽ nghỉ diễn thuyết và sẽ dâng ảnh mình lên báo để giúp các cô gái ế chồng.

Chúng tôi mới biết được chừng ấy công việc, còn gì nữa sau sẽ điều tra thêm.

Thạch Lam

LÁ MẠ! 0\$25 LÁ MẠ! 0\$25 LÁ MẠ! 0\$25

đã có bán

ĐOẠN TUYỆT

(in lại)

HỒN BU'ỐN MƠ' TIỀN

(kèm thêm SỐ ĐÀO HOA)

Các nhà buôn Nam-kỳ nên biết :

Nhân dịp nhà thuốc Nam-Thiên-Đường Hà Nội sắp thành lập nhà Tổng-đại-lý (agent général) tại Saigon, đề kiêm quản các việc và đặt Đại-lý ở các tỉnh Nam-kỳ, vậy ngài nào muốn nhận làm Đại-lý ở tỉnh nào thuộc về Nam-kỳ thì xin các ngài nên gửi thư cho Tổng-cục Nam-Thiên-Đường 46 rue des Phức-Kiến Hà Nội mà thương lượng việc Đại-lý, để nhân dịp này bản-cục sẽ sắp đặt các việc cho có trật tự và tiện việc thi hành của bản-cục, thì bản-cục cảm ơn lắm.

TỔNG-CỤC NHÀ THUỐC NAM-THIÊN-ĐƯỜNG kính cáo.

TRONG tuần lễ tử tế, chúng tôi nghĩ không gì hơn là rủ nhau vào nhà pha.

Nhưng xin các bạn vững tâm, chúng tôi vào nhà pha thăm một người, rồi lại ra ngay.

Người ấy là ông Bùi ngọc Ái, viết báo và quản lý báo Đông-dương liên hoàn (Union Indochinoise). Ông bị tòa án phạt tiền hai lần. Hai lần ông không trả tiền và hai lần vào nhà pha, lần trước 6 tháng, lần này có 4 tháng thôi.

Chúng tôi đến rủ một người anh em bạn, ông Luyến, cùng đi cho « vui ». Lúc đến nhà, gặp đứa con ông, hỏi thì nó trả lời :

— Cậu con trên gác.

Chúng tôi nghĩ ngay được một cách đùa bạn rất tử-tế liền bảo đứa bé :

— Em lên bảo cậu có vào hỏa lò thì xuống mà vào.

Đứa bé gật, chạy đến chân thang gác, rồi há mồm rỏ to :

— Cậu ơi, cậu có vào hỏa lò thì xuống mà vào.

Bà Luyến chạy vội xuống, hốt hoảng.

Ra ngoài, chúng tôi gặp một người phu xe liền mặc cả 5 xu và bảo gọi thêm một cái nữa. Người phu xe vẫy một người khác lại gần và bảo thật to :

— 5 xu vào hỏa lò đấy.

Những người đi đường ai cũng phải dừng dừng lại và tò mò nhìn chúng tôi. Ông Luyến bèn nhân dịp đó bày tỏ lòng

VÀO HỎA LÒ



tử tế lại với chúng tôi. Ông chỉ vào chúng tôi và bảo phu xe :

— Các ông ấy vào hỏa-lò đấy, 5 xu kéo không ?

Một người qua đường ngựa mồm nói lầm bầm :

— 5 xu vào hỏa-lò rẻ thật. Tuần-lễ tử tế có khác.

Cửa nhà pha mở, chúng tôi kéo nhau vào. Cửa nhà pha đóng sập lại ngay, Chúng tôi giật mình quay lại toan bước ra.

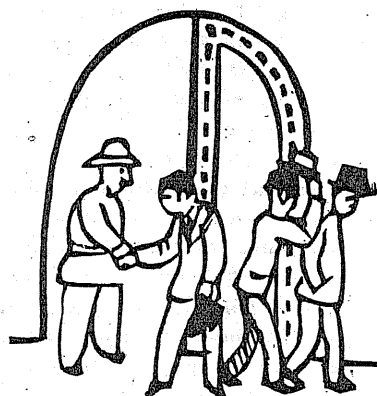
Vào phòng nói chuyện, chúng tôi và ông Bùi ngọc Ái cách nhau bằng một cái cửa sổ chắn song có trắng vải sắt đen. Nhìn ông Bùi ngọc Ái đi đi lại lại sau những chắn song và ngửi cái mùi khó tả phảng phất trong phòng, chúng tôi có cái cảm tưởng như đứng ở trên vườn Bách thú (xin lỗi ông Bùi Ngọc Ái và nếu ông có giận chẳng nữa, thì cũng mong rằng bốn tháng sau khi ra, cái giận của ông đã nguôi đi rồi).

Ông Bùi ngọc Ái vừa cười vừa ngậm : Gặm một khối vui mừng trong cũi sắt, Ta nằm dài trông ngày tháng dần qua Khinh lũ người kia ngạo mạn ngằn ngo

Lũ người ngằn ngo, dương mắt bé ý hẳn là chúng tôi, còn ông Ái thì là cái oai rừng thẳm.

Ông Bùi-ngọc-Ái tươi cười bảo chúng tôi :

— Cảm ơn các ông đã có lòng tử-tế vào thăm, nhưng xin các ông đừng buồn vì tôi. Ở trong này, họ tử-tế với tôi lắm, và lúc nào cũng thế chứ không



như ở ngoài thế giới các ông đâu, chỉ tử-tế trong tuần lễ tử-tế mà thôi.

« Ở trong này tôi có một cách rất hiệu nghiệm để an-ủi mình. Lần trước vào đây nhằm mùa rét, tôi cho là vào hỏa-lò, thành ra ấm áp lạ. Lần này gặp mùa bức, tôi cho là vào nhà đá. Nhiều khi thấy mát lạnh không chịu nổi. Các

ông có thấy thế không ?

Chúng tôi gật mồm, mà nói rằng :
— Vâng, chúng tôi cũng thấy thế, mát lạ lùng.

Chúng tôi báo tin ông Vinh tạ thế. Ông Ái buồn rầu, hỏi :

— Hôm nào đưa đám thì các ông nhớ cho tôi biết tin để tôi đi đưa.

Lúc từ biệt, chúng tôi dặn với :

— Lúc buồn, cố làm thơ vịnh Văn miếu rồi gửi ra đây.

Ông Ái đáp :

— Tôi sức cảnh sinh tình mới ra được hai câu, xin đọc các ông nghe :

Nghìn năm văn vật đất Thăng-long,
Văn-miếu là đây có phải không ?

Chúng tôi hứa sẽ gửi đến báo Trung-Bắc để dự cuộc thi thơ của cô Nguyễn-thị-Quyên.

Ông Ái chào chúng tôi và bưng gói quà đi vào trong. Chúng tôi nhìn theo ông không nỡ rời chân. Toan ở lại, nhưng nghĩ không tiện, nên vội vàng ra ngay.

Người gác cổng bắt tay chúng tôi một cách niềm nở như có ý bảo :

— Mong gặp các ông luôn luôn ở trong này.

Chúng tôi vội nói :

— Không dám. Đương tuần lễ tử-tế, ông không nên mong như vậy.

Đi đã xa, chúng tôi mới vững tâm, bảo nhau :

— Còn ra được ngoài này là may.

Nhất, Nhị Linh



Ngày thường.



Sắp đến gần tuần lễ tử tế.



Trong tuần lễ tử tế.



Hết tuần lễ tử tế

Đèn kỳ sinh nở

MÃN NGUYỆT KHAI HOA
Các bà khi sinh nở dùng
Rượu-Chôi Hoa-kỳ soa nhất
quý.

- đỡ phải nằm than —
 - không lo tê thấp —
 - gân cốt khỏe mạnh —
 - đi lại được ngay —
- Buôn lái nhiều, bán rất chạy
Nhiều tỉnh có Đại-lý rồi.

Phòng-tích «con chim» gia truyền ngũ đại

Ai muốn biết thuốc Phòng-Tích Con Chim có công lực đến thế nào, trước khi dùng thuốc xin cứ đến các nhà Đại-lý hỏi sẽ biết thuốc hay. Tỉnh nào cũng có Đại-lý, nhiều quá không thể đếm hết tên lên báo được.



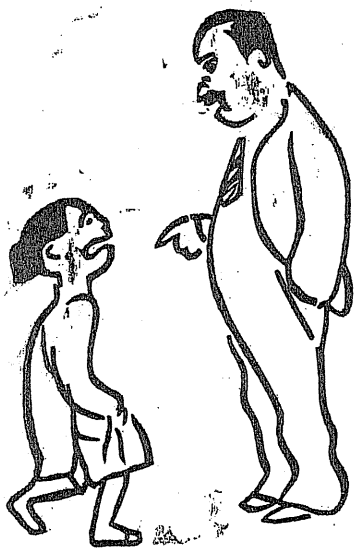
VŨ ĐÌNH TÂN

Ấn-từ kim-tiền 1936

178bis Đường Lạch-tray — Haiphong

Nghỉ mát Đò-sơn

ĐÒ-SƠN NÀO BẰNG
Vừa chảnh, vừa mát, vừa
thơm lại rẻ tiền
Phần thuốc soa rôm CON-GÀ
Hộp to 125 grs. : 0p10
Hộp bé 75 grs. : 0p06
Buôn giá hạ, bán lái nhiều
Đã nhiều tỉnh có Đại-lý,
nên buôn ngay, bán rất chạy



THẦY GIÁO — Muốn từ tế thì quỳ ngay xuống.



— Muốn từ tế thì bỏ tiền ra ngay.



— Ông chịu khó bỏ thêm vào đồng lấy vé hạng nhất thì sẽ có chỗ ngồi từ tế.



— Ông có muốn từ tế thì cứ ngồi yên đấy cho hết tuần lễ này.

TRƯỚC VÀNH MÓNG NGỰA

TỬ TẾ

Đứng trước tòa một chị đồ tròn như hạt mít : trong khuôn mặt tròn, lộ ra cặp mắt tròn, cái mũi tròn với hai cái má tròn. Về thật thà ngây thơ trong bộ quần áo nâu sạch sẽ, tinh tươm.

ÔNG CHÁNH ÁN (nghiêm nghị) — Chị bị buộc vào tội ăn cắp của chủ, một tội rất nặng. Chị có nhận không ?

THỊ-VÂN — Bẩm, con không ăn cắp.

Ô. C. A. — Lại còn kêu oan. Chủ chị đi vắng, chị mở tủ lấy năm chục bạc và đồ nữ trang, rồi, cả người lẫn của, không thấy bóng đâu nữa...

T.-V. — Bẩm, con có lấy số tiền ấy thật, nhưng con không ăn cắp.

Ô. C. A. (mỉm cười) — Ô lạ nhỉ. Tôi không hiểu. Chị từ-tế thì chị giảng cho tôi nghe.

T. V. — Bẩm hôm ấy, trong lúc ông chủ, bà chủ con đi vắng, con có cãi nhau với anh bếp.

Ô. C. A. (chế nhạo) — Thế ra vì anh bếp mà chị ăn cắp.

T. V. — Bẩm không. Nhưng con giận quá, không muốn cùng với anh ấy ở chung một nhà một giây một khắc nữa. Phẫn một nỗi, tiền công bà chủ con chưa trả. Con đánh bạo mở tủ lấy tiền để trả tiền công cho con.

Ô. C. A. — Nhưng tiền công chị làm gì đến năm chục bạc ?

T. V. — Bẩm con giận quá nên quên đếm lại... (cử tọa cười).

Ô. C. A. — Còn đồ nữ trang ?

T. V. — Bẩm đồ nữ trang là con giữ hộ bà chủ. Con sợ để lại, anh bếp anh ấy ăn cắp đi, anh ấy gian lắm cơ a.

Ô. C. A. (chế nhạo) — Chị từ-tế quá.

Nhưng bà chủ, người làm chường, và người bếp, nhất định cho Thị-Vân là không từ-tế chút nào, tuy lúc bấy giờ đương tuần lễ từ-tế.

Thị-Vân giận, hăm hăm nhìn bà chủ, trách :

— Tôi đã từ-tế không lấy đồ đạc khác mà bà còn nỡ buộc cho tôi.

Cũng may cho Thị-Vân, tuy gặp bà chủ không từ-tế, nhưng gặp được ông tòa từ-tế chỉ phạt có năm tháng tù.

Tứ Ly

NÊN NGHĨ ĐẾN

Trong tuần lễ từ thiện này, nghĩ đến một hạng người đáng thương : hạng người kéo xe, chúng tôi chỉ muốn yêu cầu một điều, một điều có thể thực hành ngay được : là bắt buộc các chủ xe phải phát cho mỗi người kéo xe một cái áo toí để che mưa.

Áo toí đó bằng vải sơn chẳng đáng giá bao nhiêu, mà giúp ích cho người k o xe nhiều lắm. Những cái khố của anh em kéo xe thế nào, tất ai cũng đã rõ, tôi không cần phải nói thêm. Duy chỉ có lúc mùa nóng này, thường mưa to luôn luôn, nếu người kéo xe có cái áo toí thì cũng tránh bớt được những sự nóng lạnh thất thường xảy ra rất nguy hiểm.

Người kéo xe, lúc lĩnh xe, được mượn bộ quần áo. Bộ quần áo ấy, ở các hiệu tây, rất là sạch sẽ. Sự sạch sẽ ấy để tránh cho người kéo xe những nọc độc của các bệnh truyền nhiễm. Vậy thêm vào sự vệ sinh ấy một cái áo toí đi mưa nữa, thì thực là nhân đạo vậy.

Trong tuần lễ từ thiện này, đó là một việc thiện rất đáng làm.

Thạch Lam

DIỄN KỊCH Ở NHÀ HÁT TÂY

Tối thứ bảy 2 Mai diễn hai vở kịch :

UYÊN-ƯƠNG của VI HUYỀN ĐẮC

MỘT NGƯỜI THỪA

của NGUYỄN HỮU KIM

Uyên ương hay là lăm lòng trung hậu trong tình yêu, theo như lời chương trình.

Tôi nói thêm : Uyên ương hay là lòng trung hậu với lời diễn kịch dở.

Những tình cảm của tác giả vở kịch, những đoạn nên thơ trong vở kịch, cùng với bao nhiêu giọng tha thiết, nỗi lòng bi đát của đôi bạn thiếu-niên là Ngọc-Hồ với Cầm-Hà, khi đọc kịch ta thấy muốn khóc chừng nào, thì lúc xem diễn kịch ta thấy buồn cười chừng ấy.

Không bao giờ soạn giả một vở kịch bị người ta nói xấu đến thế, và chưa bao giờ tôi thất vọng cho nghệ thuật diễn kịch hơn lần này.

Vì người đóng kịch là hội viên hội Uẩn-Hoa, một hội kịch có tên tuổi lâu năm ở Hà nội.

Vai Ngọc-Hồ có vẻ không tin những lời mình nói, khi đau đớn, lúc oán hận, cứ chỉ với lời nói đều không được chân thực. Chẳng ta đứng dậy, ngồi xuống, đưa tay lên mắt, rồi bỏ tay xuống, y như người giả vờ.

Vai Cầm-Hà chỉ biết khóc thôi, và nếu đề tả sự ngơ ngẩn lúng lúng thì không ai tài hơn được. Một người bạn tôi bực mình nói :

— Phải lấy người vợ như thế, thì mù đi cũng phải. Giá lại điếc nữa thì càng hay.

Vì cách nói của Cầm-Hà cũng ngang như dáng điệu của cô ấy.

Còn Một người thừa, thì rõ ràng là một vở kịch thừa.

Cái anh chàng đi tây về kia cùng với những cử chỉ, ngôn ngữ lỗ lã của anh ta đến bây giờ đã trái mùa rồi !

Những cái làm cho người ta cười trước

dây ba, bốn năm, bây giờ chỉ làm cho người ta ngáp. Lối « hi kịch », mà nhất là thứ hi kịch dễ dãi, thiên cặn, chỉ làm vui được một thời ngắn ngủi thôi.

Song, trái hẳn với kịch trên, Một người thừa có những người diễn rất khá. Mợ Tư (bà Thanh Tâm) tự nhiên mà chín chắn ; Hiếu-Tâm (ông Ngô-chí-Viễn) bạo dạn ; cụ Lý với cụ Cổ (ông Dư cao Thăng và ông Sĩ Thập) hết lăm. Còn vai thằng Ngọc (do ông Tô chân Nho đóng) thì thực tài lạ lùng. Vai này cứ đứng ở sân khấu là đủ cho người ta thấy cả dáng điệu, tâm tính và trí khôn của một tên đầy tớ ngợ nghếch.

Trong buổi diễn kịch buồn rầu đó, cũng may, chốc chốc người ta lại được nghe cái giọng trong trẻo và hơi sai cung bậc của cô Ai-Liên. Tối hôm đó, cô hát nhiều bài : Tây, Khách, Ấng-lê, Annam ; cô vừa hát vừa đờn. Mà khi cô đờn, cô cũng có tài như khi cô hát.

13 Chàng



MỆ CHỒNG (tạm từ tế, nói với nàng dâu) — Xin mời con ra chơi cơm.

Chemisette
en
Pur Lin
2\$00

CỤ' CHUNG

100, RUE DU COTON — HANOI

Hãng C. P. A.

Chuyên môn làm quảng-cáo về mọi phương diện. Tổ-chức và xếp-dặt theo lối mới. Chắc chắn là nhanh-chóng và kết quả mỹ-mãn. Nhiều sáng kiến hay về lối quảng cáo bằng TÀU BAY.

xin mời đến thương lượng hay biên thơ về tòa báo cho

M. NGUYỄN-TRỌNG-TRẠC

DIRECTEUR

du Comptoir de Publicité Artistique

MỘT GIỌT NƯỚC MẮT

(TRÊN SÂN KHẤU NHÀ HÁT LỚN)



Ông đã toan viết bằng thơ mới bài tường thuật « buổi tối lớn lao trên sân khấu nhà hát lớn » của các ông sinh viên trường Trung học Bảo hộ, trong số đó có ông Tường lương khoa tiến sĩ và ông Xiên, khoa học cử nhân.

Nhưng, — đó là một sự may mắn cho tôi, — lời chột nhớ tới bài diễn văn của ông nghệ Tường, đọc trước khi kéo màn diễn kịch, và lo xa rằng chẳng biết ông ta có sẽ hiểu cái hành vi... thi sĩ đích của mình không, hay ông ta lại cột mình vào phái lãng mạn. Vì ông ta nói :

« Hết cả cái đẹp của phái lãng mạn không, quý bằng suốt giọt nước mắt của một người đàn bà nghèo khổ, khổ nạn. »

Vậy thì chẳng lẽ thức một đêm, gọt rửa một bài thơ trường thiên để gây nên một tác phẩm không quý bằng một giọt nước mắt của một bà lão ăn mày chẳng hạn ! Vẫn biết thơ mình vị tất đã đẹp. Nhưng

hành vi của mình, ý định của mình lãng mạn là đủ rồi.

Vì thế tôi quả quyết không viết bằng thơ lãng mạn nữa. Tôi chỉ cố nhỏ một giọt nước mắt lên bài tường thuật rất cảm động của tôi, nước mắt khóc hay nước mắt cười, điều đó tôi chưa rõ, nhưng phải là nước mắt, chứ không phải nước lã.

Tôi nói nhún nhúm vậy. Vì kể ra, trước khi cầm bút viết bài này, tôi đã nhỏ nhiều giọt nước mắt rồi.

Giọt nước mắt đầu tiên, tôi nhỏ nó ngay ở trước mặt ông giám đốc Autigeon. Tôi đến. Ông sẵn sóc ra mời tôi và ân cần đòi xin xem vé tôi. Tôi vô tâm quá, mở vé ra đưa trình ông... không phải vé, nhưng căn cước con nhà báo. Ông đốc lại vô tâm hơn mình, nhất định không chịu nhìn nhận rằng đó là tấm các nhà báo. Ông lạnh lùng nói :

— Ông chưa lấy vé, vậy mời ông ra gui-

chet.

Mình toan nhỏ « một giọt nước mắt » vào cái viên nhệ thì mấy ông học trò quen biết đã chạy lại lôi phăng ngay mình qua bức rào gỗ chắn ngang

— Người ta chưa có vé !

Đáp lại lời rảo riết của ông đốc, các ông học trò vừa cười vừa reo :

— Phong Hóa ! Báo Phong Hóa !

Thế là tôi vào thoát được tròng nhà hát. Và « giọt nước mắt » thương tiếc đổ ra « giọt nước mắt » cảm động.

Giọt nước mắt thứ hai, tôi toan nhỏ giữa lúc ngồi chờ đợi.

Tôi nhớ tới câu châm ngôn của ông Không Khẩu nước Lỗ đại ý hình như nói : « Một ngày không nên vừa khóc vừa cười. » Ấy là tôi dịch phóng ra đây, chứ đại ý hình như thế này kia : « Trong một ngày không nên vừa đi viếng đám tang, vừa đi nghe âm nhạc. »

Thế mà tôi vừa đến viếng ông Vĩnh được vài giờ.

Nhưng, tôi tự an ủi và tự giảng giải cho tôi ngay : âm nhạc này không phải là âm-

nhạc vui, mà là âm nhạc từ thiện, nghĩa là âm nhạc buồn, nghĩa là giọt nước mắt của ông nghệ Tường, nghĩa là giọt nước mắt của người đàn bà nghèo đói.

Chỉ một ý tưởng ấy, khiến giọt nước mắt tôi biến mất, và nụ cười, nụ cười từ thiện hiện ra trên môi tôi.

Và tôi mỉm cười.

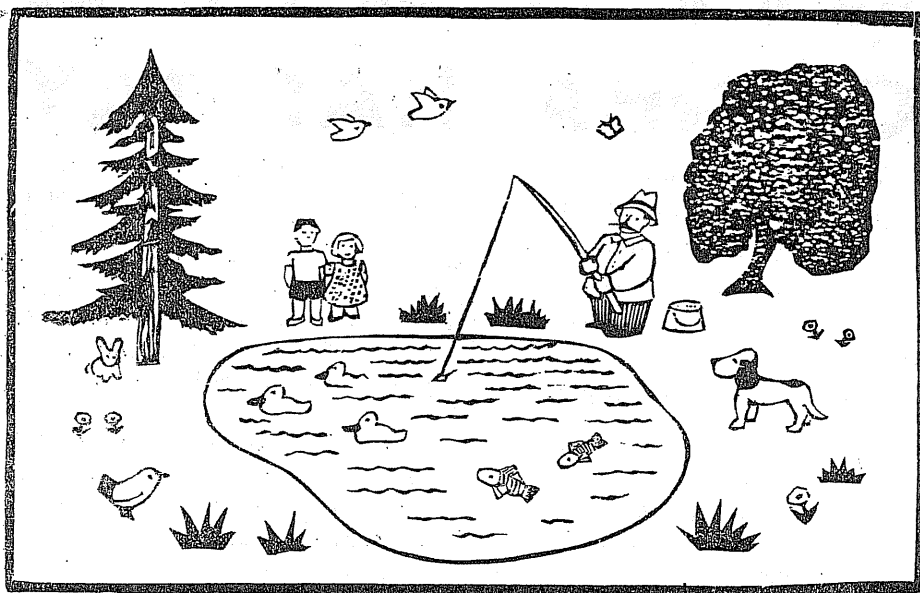
Trước mặt tôi một bó hoa hoạt động đủ màu rực rỡ dưới ánh đèn chói lọi. Tôi tưởng tượng trên mỗi bông hoa đọng một giọt sương chiều lấp lánh như hạt kim cương : đó là giọt nước mắt từ thiện, giọt nước mắt của bà lão nghèo đói.

Màn kéo lên. Ông Tường hiện ra. Ông Tường nói. Ông Tường nói nhiều, ông Tường nói khéo, ông Tường nói giỏi, còn gì nữa, để tôi khen nốt...

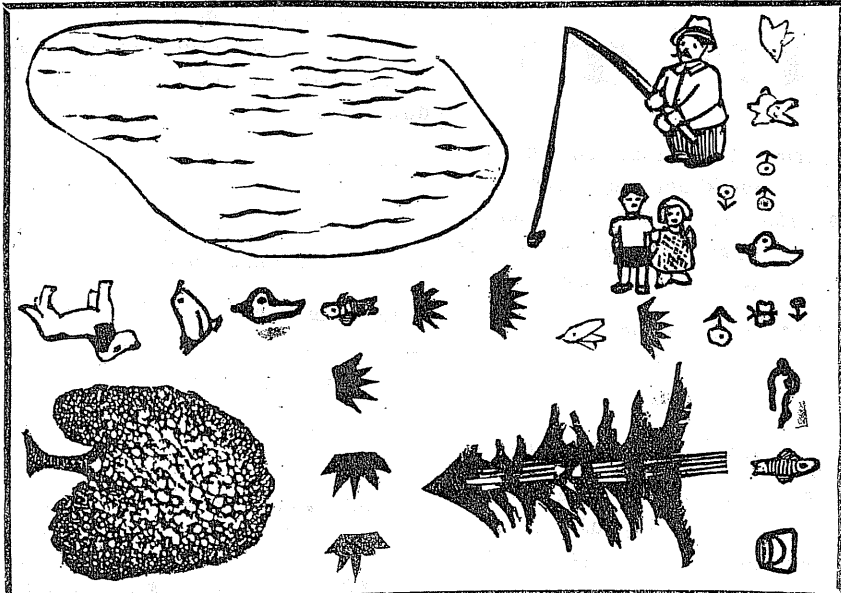
Và ông Tường cần gì đến những lời khen của kẻ khen phò mã tốt áo ! Các cô khán giả, thỉnh giả tươi tốt, dịu dàng lộng lẫy kia đã khen ông bằng giọt nước mắt cảm động hay sung sướng rồi. Như thế tưởng cũng đủ lắm. Nào ! Rồi xem có nào sẽ được ông nghệ mật thiết giáo dục

THI XẾP TRANH

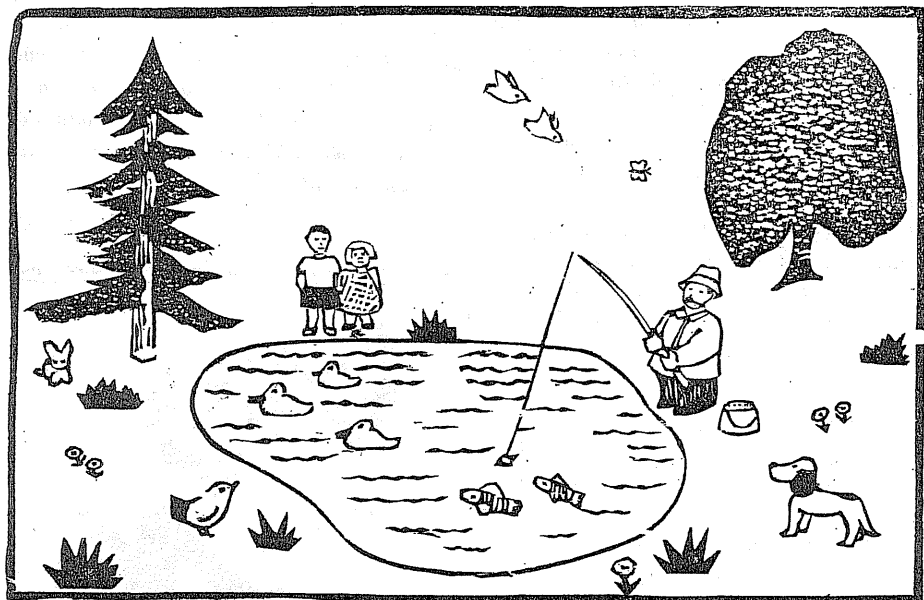
Dưới đây là một cuộc thi của báo Paris Soir lễ chúc



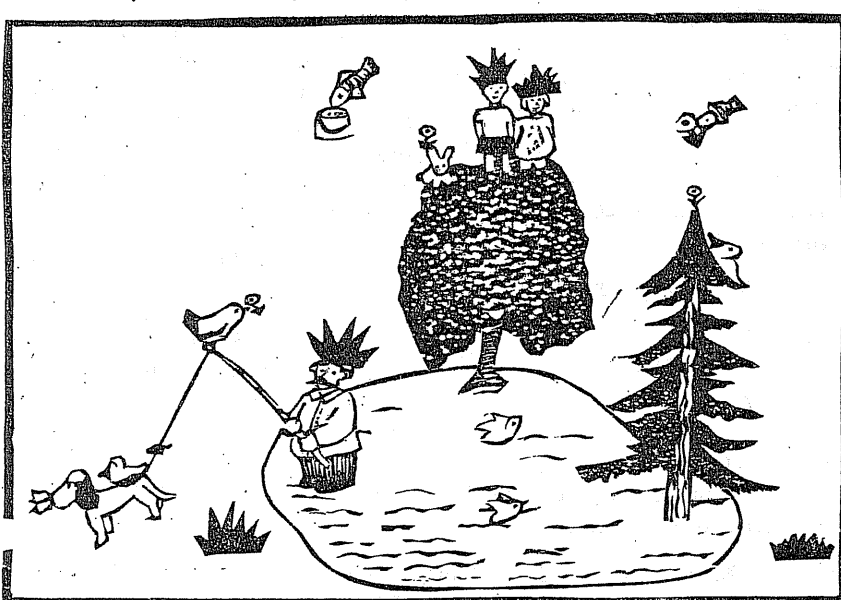
Nhà họa sĩ vẽ bức tranh này, rồi...



...đem cắt vụn ra, và báo độc giả xếp lại. Ai xếp giống nhất thì được thưởng.



Đây là bức tranh được giải nhất, vì xếp giống nhất.



Đây là bức tranh xếp ngộ nghĩnh nhất

(PHONG HÓA SẼ ĐẶT MỘT CUỘC THI XẾP TRANH RẤT NGỘ)

HANOI BAO

Tuần-báo ra ngày thứ tư, giấy 32 trang (16 x 25) bìa in hai màu. Nhiều tranh, ảnh đẹp. Số nào cũng có hai tiểu-thuyết dài, bốn truyện ngắn, thời-sự phê-bình và văn thơ của các nhà văn mà các độc-giả đã từng quen tên biết tiếng.

Giá báo : mỗi số 0\$03, sáu tháng 0\$70, một năm 1\$30.

Thư và mandat mua báo gửi cho :

M. le Directeur du HANOI BAO

88, Route de Hué — HANOI

HÔNG-KHÊ DU'ỢC PHÒNG

88 Route de Hué Hanoi (sáng lập tại Hanoi từ năm 1922)

Có lương-y xem mạch bốc thuốc chén, bán thuốc bào chế. Có trên 80 phương thuốc gia-truyền chế thành thuốc viên, thuốc bột, thuốc cao, thuốc nước, đóng hộp, đóng chai, hợp phép vệ sinh và rất mỹ-thuật, chữa đủ các bệnh người lớn, trẻ con. Có đại-lý và chi-điểm khắp cõi Đông-dương.

Các ngài có bệnh ở gần xin mời quá bộ lại, ở xa xin viết thư về kể bệnh, gửi thuốc theo cách lĩnh-hóa giao-ngân.

Có sách thuốc nói rõ các căn-bệnh và công-dụng các thứ thuốc để biếu các quý-khách.

thân thể, trí thức và trái tim cho tôi. Tôi thành thực mà nói thể và ao ước thể, chứ không có ý trào lộng trào phúng gì đâu. Nếu ai cho là cái ý ấy không có vẻ từ thiện chút nào, thì tôi xin tẩy xóa nó bằng giọt nước mắt của bà lão nghèo đói, khổ nạn.

Kịch En Popote, vở kịch một hồi tên Pháp bắt bằng tiếng Nam và có nhiều bài ca tây (Pháp, Anh, v.v.) của ông Nguyễn qui Hùng.

Ông Hùng thực có đại tài, có đại tài về khoa quảng cáo.

Bữa nọ ông diễn thuyết làm quảng cáo cho Radio.

Nay ông viết kịch làm quảng cáo cho ký túc xá trường trung học Bảo hộ Người nào khi đã xem vở kịch En Popote, khi đã nghe ba bài luận lý của ông huyện (chừng ông huyện tạp hóa) của cô Lan và của thằng Nhỏ mà còn dám để con ăn học ở ngoài trường Bảo hộ thì người ấy thực chẳng hiểu vở kịch của ông Hùng một tí nào.

Nhưng giọt nước mắt của bà lão khổ nạn đương tí tách nhỏ trong trái tim tôi. Vàng thì thôi, tôi không bình phẩm vở kịch En Popote nữa.

Nhưng tôi phải thú thực rằng các ông học sinh đã hết sức làm cho tôi... vàng hóa ra thoi vàng. Kể cả cô Thêm nữa. Cô có cái vẻ đẹp tràn trề, tự nhiên, mộc mạc, đến hay. Rõ hoa mà một sinh viên đem lên sân khấu tặng cô thực là một lời chúc tụng đích đáng và có ý nghĩa sâu xa như giọt nước mắt của bà lão nghèo đói, khổ nạn.

Phần thứ hai. Music Hall.

Khiêu vũ mọi, rất mọi. Khiêu vũ và âm nhạc lưu đãng (bohémien) rất lưu đãng. Các ông tụi vật rất tụi vật. Ông dạy voi xiếc lắm. Ông dạy khỉ tàu đặc. Cảnh lên đồng thực hơn sự thực, mà các cô ngồi hầu bóng đẹp quá. Đến bài Hợp tấu Hà oai (symphonie hawaïenne) thì không còn thể chê vào đâu được nữa.

Hay lắm! mà đẹp quá! đẹp như một giọt nước mắt của cô thiếu nữ xinh tươi (không phải giọt nước mắt của bà lão khổ nạn).

Et alors enfin (trích trong bài diễn văn của ông Tường).

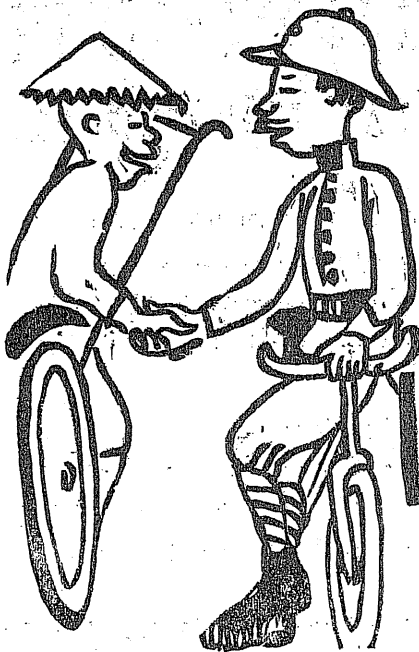
Et alors enfin Au grand lac.

Nghĩa là: rồi sau hết đến Hồ tây.

«Au grand lac» là vở kịch vui một hồi như En Popote, nhưng đặc sắc hơn vì là một vở kịch lai. Nhưng dù là Pháp, là Nam hay là lai, cái đó có hề gì, quý hồ thỉnh giả cười là đủ rồi, mà thỉnh giả đã cười, đã cười lẫn, cười lộn, cười chảy nước mắt.

Nhưng người ta cười ông Lý Toét và anh cu ly, chứ tôi, tôi chỉ cười ông Tường và ông Xiển Sao mà hai ông ấy tự nhiên được đến thể, tự nhiên như khi ngồi nói chuyện với mình vậy.

TỬ TẾ



Đội xếp bắt tay phụ xe...



...lôi vào bóp.

Tơ lụa nội-hóa đủ các màu và các hạng đồ may y-phục phụ nữ về mùa Xuân và mùa Hạ năm nay.

Có bán đủ các mặt hàng của hãng S. F. A. T. E. Namdinh dệt.

Mọi về rất nhiều hàng tây hiệu A. G. B. ở Paris.

Mỗi thứ chỉ có hai áo vậy xin kính mời các bạn phụ-nữ kịp đến xem mẫu tại hiệu.

MAI ĐE
26 PHỐ HÀNG ĐUONG

thi sẽ mua được hàng tốt và giá hạ.

Et alors enfin il nous reste à remercier. Và sau hết, chúng tôi chỉ còn việc cảm ơn ông Autigeon, ông Tường, ông Xiển, ông Hùng và hết thảy các ông học trò đã hiến bà con Hà thành một buổi từ thiện đáng ghi nhớ.

Nhất là tôi, thì tôi càng ghi nhớ nó lắm, vì tôi được cười mấy giờ đồng hồ mà không tốn một... một giọt nước mắt cho bà lão nghèo đói khổ nạn.

Tôi mong rằng, sang năm ông đốc lý hay ông bà nào lại tổ chức một tuần lễ từ thiện để tôi nhớ luôn thể cho bà lão nghèo đói khổ nạn.

Hai giọt nước mắt.

Khái-Hung

CẦU Ô

Cần người làm

Cần một người biết làm sà phòng. Hồi Hiện Tiến Bảo 135, hàng Bạc Hanoi.

Xin việc làm

N 135.—Đã học bốn năm ở trường trung học Bảo hộ, muốn tìm một việc làm, việc gì cũng được, độ 15\$00 một tháng. Ở Hanoi hay đi xa cũng được. Hồi tòa báo.

N 136.—Có 4 đứa con gái, từ 8 đến 2 tuổi, vì nghèo không nuôi được, muốn tìm chỗ từ-tế cho làm con nuôi. Hồi tòa báo.

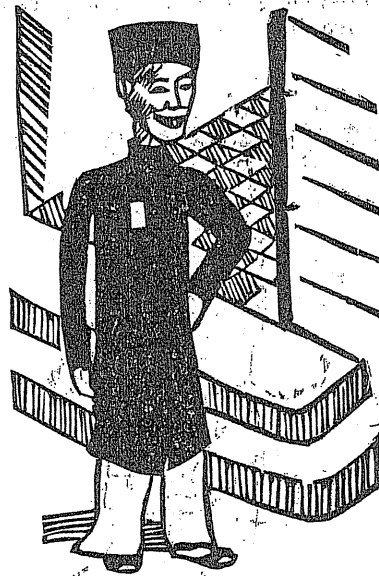
N 137.—Trẻ tuổi, nhanh nhẹn, biết đàn, khâu vá xoàng xĩnh, biết ít chữ Pháp, muốn tìm một việc nhẹ nhàng để làm, lương chỉ cốt đủ sống. Hồi Mlle Nguyễn thị Mai, Hoàn Thành Chapellerie, 45 Carreau, Namdinh.

N 138.—Trẻ tuổi, nhanh nhẹn, đã học qua năm thứ Ba trường thành chung, muốn tìm một việc làm trong các tư gia: hoặc thư ký hay dạy các trẻ con học. Lương cốt đủ sống và có thì giờ để học thêm. Hồi M. Lê đình Khoát 39, Pavillons Noirs, Hanoi.

THẮNG THƯỜNG

BƯỚC từ hạng giáo học tập sự cho đến giáo học thực thụ, rồi từ hạng tám, lên hạng bảy, hạng sáu, hạng năm, v.v., thật là chật vật.

Đối với các sở khác thì nhà giáo đã giạt giải quân quân về sự thắng thường chậm, nên mỗi khi được thăng chức



là một dịp vui mừng hiếm có. Nhưng được thăng giáo học hạng tư thì lại vui vẻ hơn nhiều.

Hôm tôi được lên hạng tư thì anh em trong trường mừng rỡ khen ngợi. Về nhà báo tin, mẹ dĩ nở một nụ cười vui sướng, cái vui của kẻ ước muốn một việc gì trong mười mấy năm giờ nay mới được thỏa mãn.

Thời thì, chỉ ít lâu nữa, lớn bé cũng là một bà quan, chứ chả như trước chỉ là cô giáo, cô tòng mà thôi.

Vợ tôi vội dục:

—Thế nào, cậu phải làm đơn xin bồi-huấn-đạo đi chứ?

— Phải chờ ít lâu đã, vội vàng hấp tấp người ta cười cho đấy!

— Cười gì? Cười hở mười răng à?

Tuân lệnh mẹ dĩ, tôi vội vàng thảo một lá đơn, chữa đi chữa lại hai ngày

mới xong, rồi mua một tờ giấy thật trắng, lấy ngòi bút mới viết nắn nót cho thật đều đặn, đẹp đẽ, rồi đem lên tỉnh xin quân trên tác thành cho.

Được quan trên nhận lời, tôi vội vàng ra hàng Gai thừa sẵn một cái bài ngà, sợ sau này vội càng ngày càng liếm thì dặt và xấu chàng!

...Sự thăng thường có ảnh hưởng xấu xa đến tâm trí tôi. Tôi nghiệm thấy khi còn là giáo học hạng bảy, hạng sáu thì rất ngông nghênh, nếu bị người trên rầy rà điều gì, thì cãi cho kỳ cùng. Lúc ấy, tôi coi các ông giáo thụ, huấn đạo ra cóc gì, động gập đầu là tôi công kích đấy. Nhưng khi lên hạng năm, tôi đã diu dịu, thấy ai công kích các học quan, tôi vội tìm cách bình vực ngay. Tôi viện một lý rất chính đáng là: «Nếu người annam không chịu để người annam cai quản thì bao giờ nước mình tự chủ được!» Khi thăng hạng tư thì tâm tính tôi đổi hẳn. Tôi cho quần áo tây đương mặc là lấc cấc nên bỏ cả mà mặc Nam phục cho nhũn nhặn. Tôi lại thích nhai trầu bồm bồm. Gặp bạn hữu thì tôi vãi chào, chứ không giơ tay lên «bóng xua» như trước nữa. Có lẽ lên đến giáo học hạng nhì, hạng nhất thì tâm tính tôi đổi hẳn.

HẾT

Song Thanh

KẾT QUẢ

Thi vui cười

Giải nhất về bài «Đầu đầu hồ đuôi» đăng trong số 185 của ông N. Hưng.

Thi tranh khôi hài

Giải nhất về bức tranh «Dưới mắt Charlot» đăng trong số 185 của ông Ấm Khoác.

Giải nhì về bức tranh «Đã tu... tu chót» đăng trong số 85 của ông Xuân Sơn.

Giải nhì (kép) về bức tranh «Dung hòa Âu Á» đăng trong số 185 của ông Minh (Xin cho biết chỗ ở để gửi phiếu thưởng)



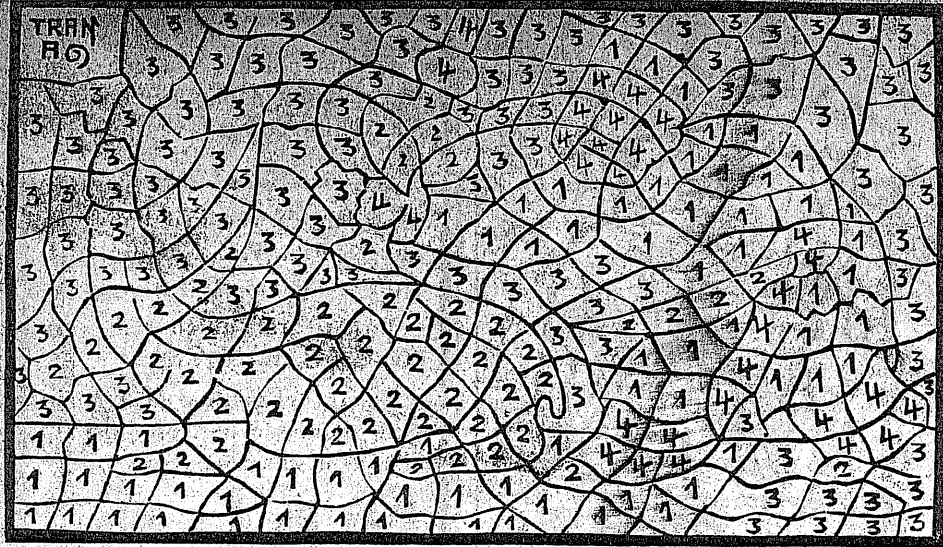
SỮA NESTLÉ

== Hiệu con chim ==

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH-PHỦ PHÁP

ĐỘC QUYỀN BÁN: cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, v. v.
Ở TRUNG-KỲ, BẮC-KỲ VÀ CAO-MAN





Bắt chước Diogene ngày trước giữa ban ngày cầm đèn đi tìm một người, ông cầm đèn cũng vậy... và... đi tìm... để tỏ lòng từ tế với mọi người. Muốn biết các bạn tô màu vào các ô: 1 đen, 2 đỏ, 3 xanh, 4 để trắng.

Ở HỘI TRÍ TRI (TỐI THỨ TƯ 29 AVRIL)

Sự từ tế ở hội Trí-Tri tối 29 Avril là sự từ tế du dương. Và cũng là sự từ tế hùng hồn nữa. Bởi vì buổi tối từ tế ấy chia làm hai phần: hòa đàn và diễn thuyết.

Trước hết, theo lệ thường, ông Nguyễn Văn Tổ đứng lên giới thiệu với công chúng các nhà tài tử và diễn giả. Lời giới-thiệu, trong một cuộc biểu diễn, cũng như lời đề tựa cho một cuốn văn. Ông Tổ nhận lúc đó giảng cho mọi người một bài học về cái hay của âm thanh, nhạc khí, về nghệ thuật, về trật tự, về quân ngũ, và về những cái lỗi thời khác bằng những lời đẹp đẽ như người làm thơ.

Người ta đã lo rằng bài tựa dài hơn cuốn văn; nhưng may sao, ông Tổ có nhắc đến hai tiếng « từ thiện ».

Nói đến « từ thiện », ông liền thực hành ngay việc từ-thiện: ông rút ngắn lời giới thiệu lại và lui xuống, để cho mấy tài tử lên hòa đàn.

Tài tử là mấy cô Nguyễn thị Vân, Vũ thị Hiền, và Phan cao Lũy.

Mỗi cô có một dáng điệu, một vẻ đẹp riêng. Cô Vân thì óng ả như mây; cô Hiền thì tươi sáng như một vị tiên tân thời hiện hiện. Cô Cao-Lũy thì... cũng như tên cô, có một vẻ đẹp chững chạc và vững chãi.

Ngón đàn (piano) của các cô được mọi người chăm chú nghe bằng cả tai lẫn mắt, và được mọi người vỗ tay khen một cách nhiệt thành.

Tôi hỏi một người bạn sành âm nhạc xem ý kiến của bạn đối với cuộc hòa nhạc này ra sao. Bạn tôi chỉ trả lời:

- Các cô là những tài tử rất yêu kiều.
- Thế nghĩa là?...
— Nghĩa là... mắt tôi đã làm cho tai của tôi hơi ngễnh ngãng. Tôi nghe âm nhạc bằng mắt.

Đến cuộc diễn thuyết.

Đầu bài là: *Trái tim phụ-nữ Việt-Nam trong nền văn chương*. Những trái tim của phụ-nữ Việt-Nam đến nghe diễn thuyết tối hôm đó, ra chiều hồi hộp lắm. Vì khi bước lên « diễn đài », diễn giả có vẻ dọa: trái tim các cô nghĩ những gì, tôi biết á rồi cơ!

Nhưng không hề gì.

Diễn giả, (ông Đỗ-đức-Tri) tuy biết nhều, nhưng ông chẳng nói chi hết.

Ông chỉ nói những câu văn chương bay bướm dễ làm cho những câu thơ và phong dao ý vị mất hết cả ý vị.

Và để cho người ta muốn đứng dậy về ngay.

Nhưng không ai về ngay, vì đó cũng là một cách làm việc từ thiện.

Lê Ta

MỘT TÔI « TỪ TẾ » (TẠI HỘI TRÍ TRI)

Hội Trí-Tri thiết tuần « Từ-tế »,
Tủ bỏ hai hào mua vé, vào chơi.
Tường lạc vào một chốn Bồng-lai,
Nhìn quan khách khắp ai ai đều... từ-tế.

Các bà, các cô, như tiên giáng thế,
Khéo điểm trang lồng-lộng vẻ xinh tươi!
Khiến Tổ tiên sinh, con mắt tỉnh đời,
Vị nhà hội như một nơi tiên cảnh.

Hội cuối tháng, tiên không rùng rĩnh,
Tủ gặp một cô đến cạnh bán chương-trình,
Ngừng mắt nhìn cặp mắt cô long lanh,
Nghe thấy giọng chim oanh cô đơn-đã,

Miệng cô nhoeo nụ cười như huê nở,
Tay cô đưa chương-trình, ôi! ai nỡ mằn
thinh.

Muốn tỏ ta là người từ-tế phân minh,
Tủ đành phải hy sinh thêm... hào chỉ.

Trong chốn Bồng-lai, nhiều tiên, mà ít
ghế,

Nên khách mây râu đành từ-tế luôn luôn.
Đứng, cam tâm gối mỗi, chân chôn,
Chỗ an tọa để nhường cho phái đẹp.

Đúng giờ, ông trưởng Tổ chỉnh tề, nghi
tiết,

Theo lệ thường diễn thuyết khai phiên.
Rồi đến các cô uốn-éo ngón tay tiên,

Bấm khúc nhạc êm-đem, nghe thánh thót.

Như gió thoảng, như mưa sa, như suối
reo, như chim hót.

Khéo lưan những bài nào nuốt, dễ say mê.
Kể đến ông Tri-Ba-Chân lái nhái, kẻ nhẹ,
Đọc diễn thuyết về văn-đề « Tim gái Huệ ».

Giọng nhà thầy nghèo ngao, buồn tẻ,
Song mọi người từ-tế vẫn ngồi im,
Cổ mở trướng con mắt hấp hím,
Đề cho khỏi lim dim ngồi ngủ gật.

Sau hơn 1 giờ đồng hồ hiu hắt,
Đến lượt bốn, năm ông réo-rất họa đàn.
Nhị kéo xuôi, bầu gảy ngược, thập đi
bắc, nguyệt xuôi nam.
Nghe lúng cụng, ngang ngang, hay đáo đề!

Nhưng cũng bời trong tuần từ-tế,
Nên mọi người giữ lễ chẳng bưng tai.
Mười một giờ đêm tan cảnh Bồng-lai,
Tủ về, đánh giấc tốt của con người....
từ-tế.

Tú Mỡ

CABINET D'ARCHITECTE
42 Borgnis Desbordes
LUYỆN, TIẾP
ARCHITECTES. DIPLOMÉS

Prochainement ouverture
du SALON DE COIFFURE TRAC
86, Rue du Chanvre

Plan et façade conçus par
L'ARCHITECTE VO DUC DIEN
57, Route de Huế, Hanoi

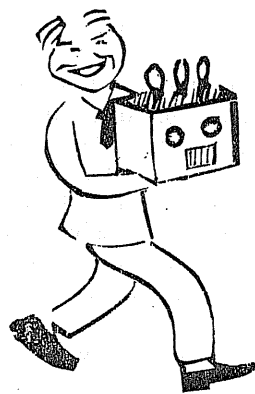
KHIÊU VŨ Ở KHAI TRÍ (Những cảnh từ tế với con mắt.)



Trai Nam ôm gái Khách.



Châu châu đá voi.



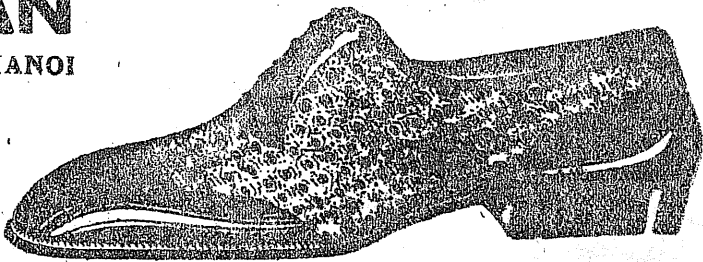
Nhưng không cảnh nào đẹp mắt bằng
cảnh người được thưởng cái Radio
Phillips vừa ôm máy vừa nhảy

Giấy kiểu mới mùa bức 1935 bằng vải « Thông lơi »
đi rất mát chân, đẹp và bền hơn các thứ vải
thường — Có trước nhất ở Đông-Dương tại hiệu :

VAN-TOAN
95, PHỐ HÀNG ĐÀO, HANOI

có nhiều kiểu khác nhau rất đẹp và lạ mắt
chưa đâu có. Có catalogues gửi đi các tỉnh

giá mỗi đôi từ : 3\$50 trở lên



Các bà đau

Nếu các bà thấy trong người rữ rượi, da dưới đau đến
khi lần cả máu, cả mủ, hẳn các bà đã biết bị một trong
1o) HƯ TRỆ TỬ-CUNG — Kinh nguyệt không đều lâu ngày từ-cung
2o) NỘI THƯƠNG TỬ-CUNG — Lúc sinh đẻ tắc trở làm cho não
3o) NHIỄM ĐỘC TỬ-CUNG — Khi thấy kinh, vì băng bó không cho hở
4o) NGOẠI THƯƠNG TỬ-CUNG — Trong khi giao hợp, bị gặc
Các bà dùng nhiều thuốc rồi mà không khỏi. — Nay muốn rõ căn

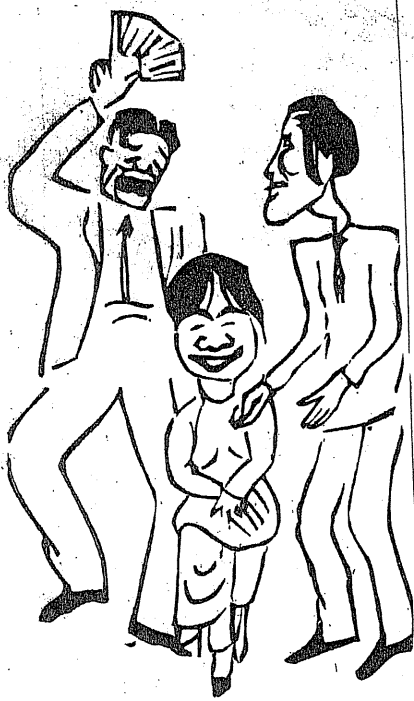
« BÀ-ĐÀ SƠN-QUÂN TÁN » của chúng
không sai một. Quý bà sẽ ngạc nhiên, với số tiền rất ít mà quý bà sẽ

Giá thuốc BÀ-ĐÀ SƠN-QUÂN TÁN: Hộp lớn
Nhà thuốc VÕ-VĂN-VĂN

Chi-cục HAIPHONG :
103, Bd Bonnal,
Tél. 248

Tổng đại-lý NAMDINH :
Thọ-thế-Đường,
296, Rue Paul-Bert

CHỢ PHIÊN Ở KHAI TRÍ



Thi sắc đẹp



Thi chơi chim và thi đấu kiếm (người tử tế với người và giống vật tử tế với giống vật).



Bà chúa Bé tý một bông hoa ở chợ phiên.

CUỘC THI
KHIÊU VŨ
TRÁ HÌNH

Tin sau cùng

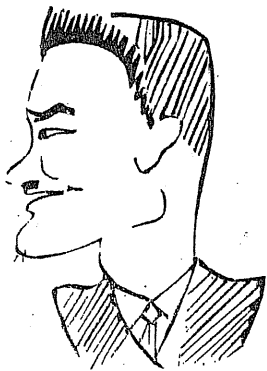
Sau cuộc khiêu vũ lớn ở Khai Trí do ông Nguyễn xuân Phúc tổ chức; ngay đêm chủ nhật đó, nghe đâu lại có cuộc khiêu vũ trá hình có đặt giải thưởng

Mấy giải lớn (4 cái máy Radio Philipps) về tay mấy ông này:

Giải nhất về ông Nguyễn tiến Lãng. Ông Lãng trá hình làm con tắc kè cộc đuôi rất khéo.

Ông Lê Cường trá hình làm một nhà văn (giải nhì).

Ông Lê tràng Kiều. với một cái



Ông Nguyễn công Hoan.

quần bút khổng lồ, trá hình làm nhà báo (giải ba).

Ông Nguyễn công Hoan, trong bộ áo nhà nghệ sĩ viết tiểu thuyết. cùng với ông Thao Thao (đội lố Nàng Thơ) được chai nhau một giải thứ tư là giải yên-âi.

Bản báo mừng cho năm ông.

TỜ MỜ

LẦN THẦN

Một nhà thông thái có danh tiếng là ông Ampère mà ở Pháp người ta vừa làm lễ kỷ-niệm, thực rõ lần thần quá đổi, khiến ta không thể tưởng tượng được. Ông có hai con mèo ông rất yêu quý xưa nay: một con to lớn béo mồm và một con bé nhỏ gầy còm. Lấy làm khó chịu vì luôn luôn phải nghe những tiếng cào lạt sạt — của những chú mèo quý — vào cửa phòng làm việc, ông Ampère gọi một bác thợ mộc đến bảo rằng:

— Bác đục cho tôi hai cái lỗ ở cửa này và bác phải cẩn thận đục một cái lỗ to, một cái lỗ nhỏ liệu cho vừa tầm với mỗi con mèo.

Lấy làm lạ, bác phó mộc hỏi:

— Nhưng thưa ông, sao lại phải đục hai lỗ? Tôi tưởng đục một lỗ to cũng đủ.

— Thế còn con mèo bé? (ông Ampère trả lời) bác bảo nó chui vào lỗ nào?

THỬ BỆNH ĐIÊN

TRONG một nhà thương điên, người ta muốn thử xem một người điên kia đã khỏi hẳn bệnh điên chưa để thả cho về. Họ nhốt anh ta vào trong một buồng tắm và mở vòi nước cho nước chảy lạnh lảng. Trong đó có sẵn một cái giẻ lớn (giẻ lau sàn nhà.) Nếu anh không đóng vòi lại, cứ lấy giẻ thấm nước hoài, anh sẽ bị coi là điên và bị giữ lại. Nếu anh đóng vòi lại, họ cho là trí anh đã sáng suốt và thả anh ra.

Trong « ca » thứ nhất, người ta (người điên) chú ý đến kết quả mà không nghĩ đến nguyên nhân: như

thế là trí não chưa được minh mẫn.

Vậy chú trọng đến nguyên nhân là triệu chứng của một tinh thần sáng suốt.

LỪA NGƯỜI, NGƯỜI LỪA

Một bác bán đồ trang sức bán cho hoàng-đế La-mã (Gallien) nhiều ngọc kim-cương giả. Bác bị tội ném vào chuồng mãnh thú.

Ngày hành-hình đã đến; bác lái điều sảo sọ run như cây sậy, bị đối vào một căn phòng để làm mồi cho thú dữ. Quân lính đi mở cửa để dồn hổ và sư-lử tới. Nhưng, lạ kiết ha! một chú gà sống với cái mào đỏ chói và bộ lông đuôi xanh biếc, lững thững ở cửa chuồng hổ bước ra, mà chỉ có độc chú gà.

Hoàng-đế phá lên cười và trở vào bác ái nói:

— Mi đã lừa người, nay người ta lừa lại mi!

Bác lái bán ngọc giả hẳn là bằng lòng đã được bị lừa như thế!

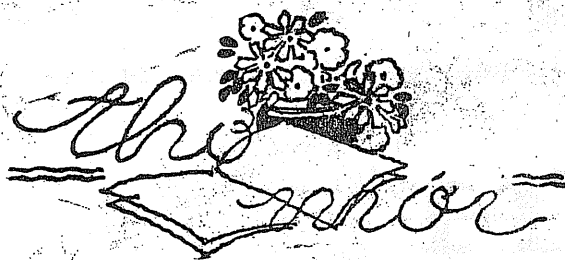
N. H. N.
(Thuật)

Tin sau cùng

Sau tuần lễ tử tế, Ích Hữu và Tiểu thuyết thứ bảy lại cho xuất hiện những quái và kiếm hiệp tiểu thuyết như thường.

Xin đề phòng trước.

Trong tuần lễ tử tế
không có
HẠT ĐẬU DỌN



LÂNG LÂNG

L.T.S. — Bài thơ mới đăng dưới đây là một bài thơ rất quý, không phải quý vì văn-chương thanh thú làm ta cảm động vô ngần, nhưng quý nhất vì tác-giả là... ông Bùi xuân Học. Ông Học những lúc rỗi công việc làm báo thường bắt chước các bậc hiền triết ngày xưa uống rượu làm thơ; thơ ông viết ra rất ít nhưng bài nào cũng có đặc sắc cả. Nhân dịp tuần lễ tử tế ông có gửi đến bản báo một bài. Chúng tôi chân trọng đăng lên và gởi lời cảm tạ ông Học đã có lòng tử tế như vậy.

Ôi! trắng thanh! ôi trắng thanh
Treo cao lơ lửng chốn ngàn xanh!
Có biết chăng lòng ta đầy sâu muộn,
Ta những muốn theo mây bay gió cuốn,
Thênh thang vô vẩn tít mù khơi
Và tiêu dao ngày tháng ở gần người.
Ta muốn xa chốn làm than trần tục
Ta khinh ghét cuộc đua tranh khó nhọc.
Ôi! cảnh đời bao tẩn kịch đảo điên
Sô đầy nhau trong cuộc sống vì tiền!
Khiến cho cả tấm lòng thêm nặng trĩu.
Ôi! biết bao tình ghét ghen ti tiểu,
Biết bao nguồn lo lắng để mưu sinh.
Ôi, than ôi! thế thái với nhân tình!
Mà trong đó ta mãi mê ta lẫn lóc.
Ôi! vì người mà người đời thành ô trọc.
Ta khinh người! Ta sẽ tránh xa người,
Đề lảng lảng hồn mộng thả mù khơi,
Hưởng những thú gió mây tình khiết
Ở trên cả những nước xanh non biếc
Và làm bạn cùng em, hỡi Hằng-Nga!
Và cùng em vừa múa nhảy vừa ca.

Bùi-xuân-Học
Giám-đốc Ngọ-Bảo



tử-cung!!!

đến khó chịu, khi hư ra dầm dĩa, có khi vàng, khi trắng, trong bốn chứng đau tử-cung:

tử-cung và hai sợi giây chằng yếu nên tử-cung sa).

to não động tử-cung, tử-cung có vết mà sinh bệnh).

ho hử hơi, nên hơi độc máu xấu nhiễm vào tử-cung làm cho tử-cung sưng)

gốc độc bệnh phong-tinh truyền nhiễm).

cơ căn bệnh, và muốn căn bệnh mau khỏi, nên hỏi mua thuốc:

ng, là thuốc phát minh trị bệnh tử-cung và khí hư, trăm người dùng

bà sẽ được lành mạnh và sẽ có thai nghén chắc chắn sau khi khỏi bệnh.

lộp lớn (10 gói) 1\$00 — Hộp nhỏ (5 gói) 0\$50

-VAN Thudaumot (Namkỳ)

Tổng đại-lý HAIDUONG

Tài-Lương

17, rue Maréchal Foch

Chi-cục HANOI.

86, Rue du Coton

Tél 98

PHI-YÊN
QUỐC TÂN THỜI
nhẹ nhàng và tôn thêm vẻ đẹp
PHÚC - LONG
43 RUE DE/ GRAINE/ HANOI

KHUE PUBLIC STUDIO

(Tiếp theo)

HIỆP vừa tắm xong; tuy không phải đi đầu, nhưng chàng cũng mặc quần áo cần-thận. Chàng soi gương chải đầu, lấy chai nước hoa của Thanh giở mấy giọt lên tóc, lên áo, rồi chọn một cái « ca-vát » ăn với màu áo, thắt đi thắt lại hai, ba lần cho thật vừa mắt. Chàng làm những việc đó một cách khoan thai, từ tốn như người ta làm một việc ưa thích và quan trọng.

Hiệp bước ra nhà ngoài; tâm hồn chàng thanh thoi, không vẩn một ý nghĩ bận bịu cũng như người chàng và quần áo chàng không vương một hạt bụi bẩn.

Lúc đó Thanh đứng ở ngoài sân, dưới bóng đàn nho, đương mãi cúi đặt ấm chén lên một cái bàn phủ khăn rút dưa. Thấy Hiệp ra, nàng ngừng lên, đặt tay lên môi rồi hôn mấy đầu ngón tay và lảng-lơ nhìn chồng, hỏi :

— Minh tắm có lạnh không ?

Hiệp đáp lại :

— Cũng khá lạnh, nhưng đã có nước chè nóng của mình và ánh nắng thu.

Thấy Sơn ở ngoài vườn đi vào, Hiệp hỏi :

— Ông giáo đã về chưa ?

— Thừa chú, ông Thái về rồi. Ông ấy đang giở bạn cho vay thóc.

— Thanh hỏi :

— Ông giáo nào thế ?

— Ông quản lý đấy mà, gọi thế vì ông ta vừa làm quản lý vừa dạy con Thủy và thằng Trúc. Không lẽ gọi ông ta là ông quản, nghe có vẻ nhà binh quá.

Thanh xếp chén, đĩa xong, bảo chồng :

— Hay ta sang bên ấy chơi. Em muốn xem cảnh cho vay thóc ở nhà quê.

Thật ra nghe tên Thái quen quen, Thanh muốn xem có phải người nàng tưởng không; tuy chỉ gọi là quen người ấy, nhưng vì ở nhà quê mà lại cùng sống trong một nhà, nên nàng nóng ruột muốn biết ngay. Nàng hỏi gọi truyện :

— Ông Thái là bạn của mình ?

Hiệp đáp :

— Không hẳn, vì ông ta là bạn

Tóm tắt những kỳ trước

Hiệp một ông tham nghĩ trả bạn và chủ đồn điền lấy Thanh, một thiếu nữ giòng rồi dài các những tâm tính phóng đãng. Hiệp đưa Thanh về đồn điền của mình để mong cùng Thanh sống những ngày an ái đầy đủ...

của một người bạn của anh. Thấy ông ta nhà nghèo mà không có chỗ làm, nên anh nhờ về trông nom cái đồn điền này. Đã được hơn một năm nay rồi. Ông ta chịu khó lắm, cả ngày làm việc, đêm lại còn thức để học thi tú tài.

Thanh hỏi :

— Ông ta đã có vợ con gì chưa ?

— Chưa. Năm nay, ông ta mới độ

Quả Thanh đoán không sai, ông giáo Thái chính là người nàng quen: tuy vậy lúc ông giáo đứng đây cúi đầu chào, nàng cũng cúi đầu chào lại một cách rất nghiêm trang, như đối với người chưa từng quen biết bao giờ. Hiệp giới thiệu vợ mình với Thái bằng tiếng Pháp. Thái cúi đầu một lần nữa. Trước cái vẻ đẹp lộng lẫy tươi thắm của Thanh,



hăm ba, bốn tuổi thôi.

Thanh chép miệng thương hại :

— Mọi lần, ở đây một mình thế thì buồn chết.

Hiệp ghé vào tai Thanh nói khẽ :

— Con gái nhà quê, vùng này có tiếng là xinh, mà ông Thái lại đẹp trai. Không có vợ, nhưng mà khối vợ. Chúng mình chẳng phải lo hộ ai.

Thanh mỉm cười, hai con mắt mơ màng :

— Em lo lắm chứ. Nhất là lo cho anh.

Rồi nàng lại hỏi :

— Thật thế à ? Sao em chưa thấy một bông hoa nào ra hồn.

Hiệp nói đùa :

— Anh thì anh chẳng lo, vì không bông hoa nào bằng bông hoa của anh.

Thanh kéo tay chồng và nói đề che ngượng :

— Thôi, đi thôi, còn về uống nước.

Trẻ con mãi.

chàng bối rối và thấy quả tim đập mạnh.

Thanh hơi khó chịu vì Thái là người có biết nàng và có lẽ cũng không lạ gì quang đời quá khứ của nàng; nhưng cái khó chịu ấy chỉ thoáng qua và nhường chỗ cho cái cảm giác thú vị rằng sắc đẹp của mình đã làm một người lưỡng cuống, và từ nay trở đi, cái tình của mình với Hiệp ở chốn quê hẻo lánh này có được một người thứ ba chứng kiến.

Thanh tinh nghịch liếc nhìn hai cô con gái nhà quê xinh xắn đứng nép sau một cái cột, vừa ngắm Thanh từ đầu đến chân vừa thì thầm bàn tán. Thanh chỉ nghe lồm bồm một vài tiếng, nhưng nàng cũng đoán ra được lời nói của hai cô gái quê :

— Người đầu mà đẹp như hoa.

Mấy người đàn bà chăm chú nhìn đôi giép quai và những móng chân

nhuộm đỏ của nàng, có lẽ cho là một cảnh lạ từ thửa bé chưa được thấy.

Hiệp nhìn những người nhà quê rồi-ngắm vợ và có cái cảm tưởng rằng Thanh không phải người cùng giống với họ; Thanh thuộc về một nhân loại cao (2), trên những người kia xa lắm.

Thanh thấy ai cũng nhìn nàng và cho nàng là đẹp nên vừa nói vừa cười để lộ ra hai hàm răng trắng nhỏ và đều. Nàng nũng nịu đứng sát vào Hiệp, ngược mắt nhìn Hiệp và hỏi truyện vắn vớ. Nàng thấy tiếng nàng trong trẻo, dài các. Tuy hai cô gái quê xinh xắn đã thôi không nói truyện, chỉ đứng yên đương mắt nhìn nàng và Hiệp, nhưng bên tai nàng như văng-văng câu :

— Rõ thật là tốt đôi quá, sung sướng như tiên.

Thái từ lúc này vẫn cúi đầu giở sổ, vờ tìm tòi để khỏi ngượng. Thanh hỏi, lấy giọng thân mật :

— Bác giáo đã xong công việc chưa ? Mời bác sang soi chén nước.

Thái mỉm cười cảm ơn. Hiệp giục :

— Thì bác cứ đi đi. Cho họ đợi.

Một người đàn bà nhà quê có vẻ sợ hãi tiến lại gần Thái, nói van lơn :

— Bẩm ông thương cho.

Thái xua tay :

— Thương gì ? Hãy trả nốt chỗ cũ đi đã.

Thái gấp sổ lại. Người đàn bà mếu máo :

— Ông không thương thì cả nhà năm mẹ con nhịn đói. Từ sáng ngày chưa có một cơm trong bụng. Xin ông nghĩ lại.

Thái mỉm cười :

— À, thế ra chị đi vay về để ăn. Để vừa vừa chứ.

Hiệp và Thanh lấy làm khó chịu, đi lảng ra ngoài. Thái cũng ra theo. Hiệp vừa đi vừa giở những lá ở dậu dầm-bụt, có vẻ nghĩ ngợi. Chàng bỗng lắc đầu mấy cái khẽ rồi đứng lại rút thuốc lá mời Thái và lấy một điếu hút. Chàng nhìn bóng những cảnh hoang-lan lướt thướt đưa qua lại trên bức tường trắng, thờ dài một cái và thấy mình nhẹ nhõm như người vừa xua đuổi được một ý nghĩ nặng nề.

(Xem tiếp trang 12)

THỤT RỬA GIÚP!!!

Lậu. — mới mắc: buốt tức ra nhiều máu, có khi lẫn cả máu trắng — kinh niên: tiểu tiện thông có vẩn, ít máu hoặc sáng ra một vài nhọt dùng thuốc số 7. — chưa rút nọc: khi ráo mủ, nước tiểu có mủ trắng, quy đầu sưng, — ra ròi gà hoặc buồn ngứa trong ống tiểu, dùng thuốc tuyệt nọc lậu số 9 thuốc lậu đều giá

0\$60 một hộp. — Khi khỏi lậu mà nước tiểu khi trong khi đục hoặc đau lưng mỗi xương, hoặc gi-tinh mộng-tinh thì dùng.

« Kiên-tinh-tự-thận hoàn » mỗi hộp uống 5 ngày giá 1\$50.

Giang-Mai: Lên mụn ở quy đầu, phát hạch (soài) hoặc lở loét khắp mình mẩy mào-gà, hoa-khế rất gần rất thối

đau xương rụng tóc, rức đầu, lưng lay rã hay thối mồm, củ-dinh, thiên-pháo dùng thuốc số 21 đều khỏi chắc chắn giá 1\$00.

Đàn-bà lậu: 7 phần 10 bệnh chỉ ở đường âm hộ (voie vaginale) còn 3/10 bệnh phát cả ở âm-hộ (vagin) và ống tiểu (urèthre). Bệnh ở ống tiểu thì cũng buốt tức như đàn ông. Nhưng nếu chỉ phát ở đường âm-hộ (voie vaginale) thì khác, nghĩa là không

buốt tức, tiểu tiện như thường, vẫn êm ái mà ra nhiều mủ giống như người có nhiều khi bực, thỉnh thoảng thấy hơi tức và nóng ở cửa mình. Để quá trùng ăn vào từ cung, buồng trứng thì nguy hiểm. Phải dùng thuốc số 4 mỗi hộp uống 3 ngày giá 1\$20 và Cao hút độc trừ khi lậu số 17 mỗi hộp dùng 2 ngày giá 1\$00.

THANH-HÀ DƯỢC-PHÒNG 55 Route de Hué (phố Chợ Hòm) Hanoi... là nhà thuốc chuyên trị bệnh tình, — Nhận chữa khoán — Có phòng thụt rửa. Có danh-y coi mạch cho đơn bốc thuốc và chế các thứ cao, dán, hoàn, tán chữa các bệnh người lớn trẻ con. — Đại-lý: Sinh-Huy Dược-diểm 59 Rue de la gare Vinh

HAI CẢNH TRUY LẠC

TRUYỆN NGÂN của KHAI HUNG

AI cùng một người làng đã hai lượt đi suốt phố Hậu giang mà không sao tìm thấy nhà em. Tim nhà người quen ở một tỉnh nhỏ vẫn là một sự khó khăn. Những người, ta hỏi thăm, chỉ có một câu trả lời vẫn tắt: «Không biết», dù họ biết mười mươi mặc lòng. Họ sợ ta là người nhà trái chủ đi lòng bất con nợ chẳng?

Chán nản, mỗi một, hai người ngồi nghỉ chân ở một hàng nước bên hè, định bụng sẽ cố tìm một lần cuối cùng nữa.

—Bác Giác ạ, hay chủ nó giong nhà đi phố khác rồi?

—Vâng, tôi cũng tưởng thế, để ông hai giong nhà đi phố khác rồi.

Người nhà quê mình bao giờ cũng tưởng như người khác, hay chẳng tưởng gì hết, có lẽ vì tri thức ta lười biếng không muốn nghĩ ngợi để có một ý kiến riêng.

—Chẳng nhẽ lại chịu giong về làng ngay.

—Vâng, chẳng nhẽ lặn lội ra được đến đây lại chịu giong về làng ngay.

Bà hàng nước đơn dả mời chào, rồi hỏi:

—Thưa, các ông ra tỉnh có việc quan?

—Không bà ạ, chúng tôi ra tìm người em.

Giác đỡ lời Hải:

—À, bà có biết ông hai Bản ở đâu không?

Thấy bà hàng có dáng nghĩ ngợi, Giác lại tiếp luôn:

—Ông hai Bản, ông ấm Bản..., ông ấm hai... Tên tục ông ấy là ông hai Niu ấy mà... bà có biết không?

Hai người nhìn trông trọc vào đôi mắt nheo và cặp môi cắn chỉ của bà hàng nước để chờ câu trả lời.

—Bà làm ơn bảo giùm.

—Ông hai Niu?... ông ấm...

—Phải, ông hai Niu, ông ấm Bản, ông hai Bản.

—Thưa hai ông, thế thì tôi không biết.

Giữa lúc ấy ở đường xa, trên con đường nắng rất thấp thoáng trong bóng lá nhẹ nhàng rung động một cây soan tây mới điểm hoa tươi đỏ, một người đàn ông kéo cái xe bò đang đi lại. Trong xe một người đàn bà ngồi bên đông thường quốc, quang, thúng và ghèu ngao ngắm Kiều:

Lơ thơ lơ liễu buông mảnh Con oanh học nói trên cành mĩ mai.

Người kéo xe luôn luôn quay lại vui vẻ hỏi truyện, không nghĩ gì đến nóng

bức, không nghĩ gì đến bụng đói: Lúc bấy giờ đã gần trưa, một buổi trưa hè oi ả, im gió, nặng nề khó thở.

Giác phe phẩy chiếc quạt rách trở cái xe bò bảo Hải:

—Ông ấm ạ, ai như...

—Ờ... ở... ai như...

Cả hai cùng không dám nói đến tên người kéo xe. Nhưng Hải không sao giữ nổi lòng cảm động, buột miệng gọi:

—Hai!... Chủ hai Bản!

Bản dừng lại quay sang bên hè:

—Ai gọi tôi?

Hải buồn rầu nhìn Giác: Chàng không ngờ em chàng sống trong cảnh truy lạc ấy. Nhưng Bản nhận ra được anh thì vui mừng, đặt vội cẳng xe bò xuống hè, rồi chạy lại hàng nước:

—Ồ, qui hóa quá! Bác ra chơi... Sao bác không lại đăng nhà.

Hải bẽn lẽn không đáp. Giác mỉm cười ngượng ngịu:

—Ày, chúng tôi đi tìm nhà ông mãi mà không thấy. Ông ở phố Hậu giang?

—Vâng, phố này chính là phố Hậu giang.

Người đàn bà chấp tay chào:

—Lạy bác ạ.

—Không dám, chào thím.

—Mời bác về nhà chơi.

Hải và Giác đứng dậy ngẩn ngại, do dự, nhìn nhau một lần nữa, như để hỏi thăm ý kiến xem có nên đến nhà Bản không. Bà hàng nhắc khéo liền trườn nước:

—Bác phó Đá hãy để hai ông ngồi chơi. Hai ông vừa soi được mỗi người một miếng giầu, một bát nước.

Bản cười, vui vẻ:

—Thôi, bà để bác cháu về nhà nghỉ

kéo bác cháu mệt. Đây, tiền giầu, nước.

Bản sĩa ba trình vào thành chống hàng, rồi thản nhiên ra nâng cẳng xe bò và giục:

—Mời bác đi.

Hải ngấm nghĩa em với bộ quần áo nâu, và hai bàn chân dầy vôi cát trong đôi guốc quai cao xu, gót mòn gần hết. Và chàng nghĩ thầm: «Mình tuy cũng nghèo kiết, nhưng chẳng bao giờ mình chịu bệ rạc như thế kia. Chẳng gì cũng là con quan, ai lại hạ mình đi kéo xe bò... Hừ! thà chết đói còn hơn...»

Hải vụt nhớ đến cảnh mình. Nheo nhóc với một gia đình sáu, bảy miệng ăn. Một vợ ngược xuôi buôn bán nhè nhàng, dệt vải, làm gạo, chơi ống, chơi phường qua quit để nuôi sống cả nhà.

Nhưng dù thế nào mặc lòng, chàng cũng không đến nỗi bẽ tha, lại xui quá như em. Dầu sao chàng cũng chân giầy chân giép. Khi ra đình, khi đến nhà đám, nhà chay, chàng không để ai có thể khinh nhờn được. Khi nhàn rồi vui anh em, chàng cũng có thể xoay được mồn tiền nhỏ đánh vài ba tổ hội tôm côm. «Chứ chẳng

phong lưu như xưa. Văn kẻ hầu, người hạ, vẫn ăn tiêu vung phí và chẳng thêm nghĩ tìm kế sinh nhai. Chỉ có một việc là bán. Trước còn bán ruộng vườn, sau bán đến đồ đạc... Làm ma cho mẹ xong thì gia tài hai anh em khánh kiệt.

Gia tài khánh kiệt, nhưng Hải vẫn sống theo cảnh cũ. Tuy chẳng còn tiền của đâu mà ăn tiêu rộng rãi, song cái tính dãi các chững chạc, Hải vẫn giữ được. Đến nỗi trong làng chẳng một ai dám tưởng rằng chàng xơ xác. Nào ai biết đâu rằng nhiều bữa vợ chồng, con cái nhà chàng xúm nhau vào nồi cơm ngô khoai và đĩa muối. Nào ai biết đâu rằng mấy đứa con đi nhặt rau xam rau rền về luộc cho cả nhà ăn. Người ta chỉ trông thấy ông ấm vận quần áo lành sạch, mỗi khi ông ra đình hay đến chơi nhà ai. Người ta chỉ trông thấy bà ấm đem bát đĩa con Phụng và cái mâm đồng ra rửa ở cầu ao mỗi khi có khách quý đến chơi nhà. Và những người láng giềng vẫn tỏ ý thêm muốn khi đứng ngắm nghĩa con chim họa mi của ông ấm nháy, hót trong cái lồng cao, quang dầu treo trong bụi hồng đầy hoa.

Giấu diếm, che đậy, nhẫn nại, chịu khổ, chịu đói để giữ lấy thanh danh, lúc nào Hải cũng không những nghĩ đến những điều đó. Chả thế mà năm trước chẳng được đình, chàng đã phải nhận chức đại bái và tiêu vào việc ấy hết nửa bát ống của vợ.

Những ý tưởng phức tạp lộn xộn trong óc Hải, nhất là Hải lại đương bức tức về nỗi em chàng làm cho chàng mất thể diện ở trước mặt một người làng. Một câu hỏi của em dâu càng làm cho chàng bức tức thêm:

—Các cháu vẫn chơi đấy chứ, bác?

Lạnh lùng chàng đáp:

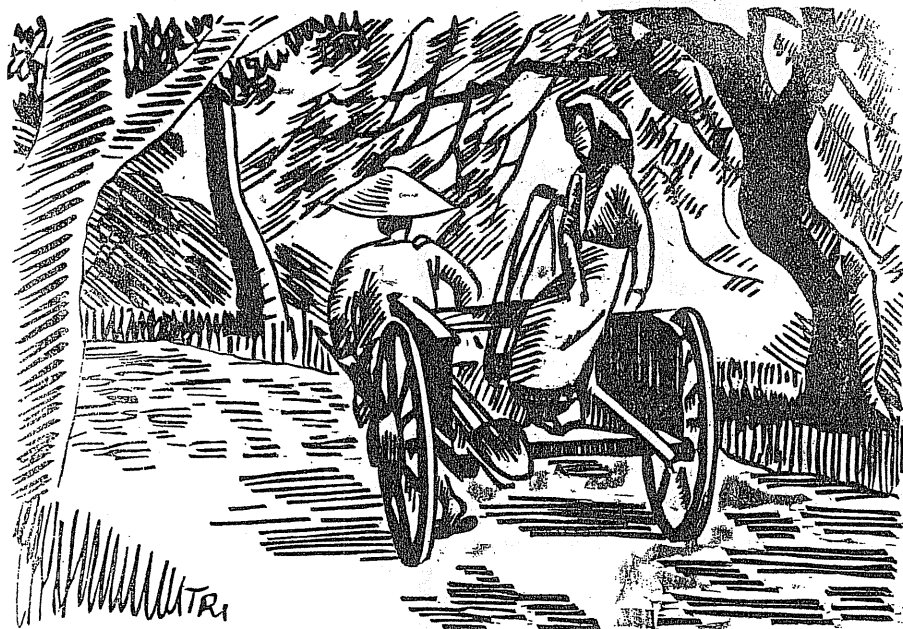
—Phải!

Một lát sau, mấy người về tới nhà Bản, một căn nhà gạch một gian, ngăn đôi bởi bức phen liếp gián giấy nhật trình.

Vợ chồng Bản mời anh và ông khách ngồi chơi, rồi theo một cái cổng chung cho cả dãy nhà để dắt xe bò vào sân.

Hải đã đỡ ngượng với người làng, vì nhà em cũng sạch sẽ và bài trí cũng dễ coi. Một cái bàn và bốn cái ghế gỗ. Một cái ghế ngựa quang dầu. Trên tường treo mấy tờ tranh quảng cáo của hai hiệu dầu hỏa.

(Xem trang sau)



Mời lại

PETROMAX

N° 900. — 100 Bougies.
1 lít dầu hôi đốt

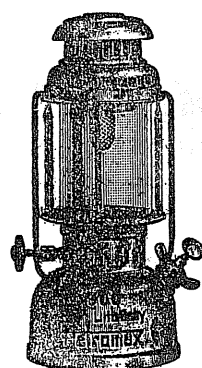
đặng 26 giờ

N° 821. — 200 Bougies.
1 lít dầu hôi đốt

đặng 18 giờ

N° 826. — 300 Bougies.
1 lít dầu hôi đốt

đặng 12 giờ



DÈN MANCHON KIỂU MÓ'I RẤT TỎI TÀN

Giòng giới chế tại Đức quốc — Đốt bằng dầu lửa và dầu săng — Rất tinh xảo, rất lịch sự, rất bền bỉ, ngọn lửa sáng sanh, chịu đựng ngoài mưa gió — Sỏi đèn Petromax rất được tiện tận, ít hao dầu — Cách đốt rất dễ dàng, không sợ chúc chặc đều gì, ai cũng có thể đốt được — Các nhà sỏi đèn manchon thiện nghệ đều công nhận đèn hiệu Petromax là tốt hơn hết — Đèn Petromax có bảo kiết luôn luôn.

Établissements DAI-ICH

CHUYÊN MÔN BÁN CÁC HIỆU ĐÈN DANH TIẾNG:

PETROMAX, SUCCES, NOEL, ASIATIC v. v. Đồ phụ tùng các hiệu đèn đều có bán đủ.

N° 29 Bđ TÔNG-ĐỐC-PHƯƠNG. — CHOLON

Hải đương ngắm nghía cái đồng hồ ri để trên bàn treo, và nghĩ thầm ao ước kiếm được vài đồng mua một chiếc, thì Bản đã rửa mặt, rửa chân tay và thay quần áo sạch sẽ từ trong nhà bước ra.

— Bác đi chân hay đi xe đấy?
— Tôi đi xe đấy, chú ạ. Có ba hào.
— Ồ, rẻ nhỉ.

Kỳ thực, hai người đã kéo bộ ra tỉnh. Nhưng quen tình giữ gìn, Hải đã nói dối, nói dối cả với em, và tuy có người lòng lam chứng cho sự nói dối ấy đứng ngay bên cạnh.

— Cái nhà này chú thuê bao nhiêu tiền?

— Thưa bác, ba đồng. Chả nói giấu gì bác, trước kia tôi thuê có một gian nhỏ và ở chung với ba người nữa, thành thử chỉ mất có bảy hào thôi. Về sau, nhà tôi tìm được mấy cậu học sinh ăn cơm trọ mới thuê cái nhà này. Kể cũng kiếm được đủ ăn. Tôi thì đi làm, để cháu ở nhà nấu bếp. Nhưng đã hơn tháng này, các cậu ấy về nghỉ hè cả, thành thử cái nhà này rộng quá... Ấy, chả nói giấu gì bác...

Bản quay ra bảo Giác:

— Mời bác ra vại nước rửa mặt mũi chân tay cho mát rồi soi com.

Giác biết rằng anh em Hải muốn nói câu truyện riêng, liền lảng ra sân sau. Bản hạ giọng nói tiếp:

— Chả nói giấu gì bác, tôi không muốn để nhà tôi ăn không, ngồi rồi, nên đã xin tạm cho một chân... một chân phụ hồ ở chỗ tôi làm việc.

Hải trợn mắt:

— Phụ hồ! Chú để thím làm phụ hồ?

— Vâng, bác tình chẳng gì cũng kiếm được hào rưỡi, hào tám một ngày, mà công việc có khó nhọc là bao.

Hải chép miệng lắc đầu:

— Giá ở xa tận đâu thì chả nói làm gì, nhưng ở ngay tỉnh nhà, mà chú thím tuộm tuộm bê tha như thế, tôi e lắm.

Bản cười nhạt, không đáp. Chàng chẳng còn lạ gì tình cảnh của anh. Mà linh nết anh, chàng cũng thừa biết. Chàng nghĩ thầm: « Cầm hết thứ nợ thứ kia, hết vườn ruộng đến đồ đạc, nhất từng cái đĩa cổ, bộ chén chè đem đi bán để chạy bữa ăn, như thế anh mình không cho là luộm thuộm, bê tha. Còn vợ chồng mình, chỉ làm việc, làm việc bằng chân tay... »

Hải thở dài ứa hai giọt lệ bảo em:

— Chú ạ, cảnh nhà ta trụy lạc đến thế. Lúc thầy còn làm quan, thì chúng ta sung sướng biết bao... Mà bây giờ... bây giờ chú...

Bản cười:

— Bác nghĩ thế, chứ tôi, tôi lại nghĩ khác. Chúng ta sinh trưởng ở một nhà giàu có thì thừa bé mới được sung sướng. Nếu sinh vào nhà nghèo thì chúng ta cũng nghèo đói như mọi người nghèo đói khác. Ngày nay chúng ta

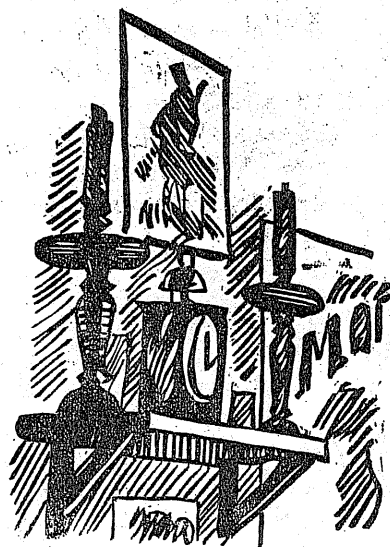
không nên nhân cái địa của chúng ta là địa vị con nhà giàu nữa có hơn không.

— Đánh thế, nhưng bé tha quá thì. Bản ngắt lời:

— Ở đời chỉ có sự lười biếng, sự ỷ lại là bé tha. Vâng, nay chúng ta nghèo, thì sao chúng ta lại không vui lòng nhận lấy cái địa vị mới ấy của chúng ta? Sao chúng ta lại không can đảm như mọi người nghèo khác. Không làm việc bằng trí thức được, thì ta làm việc bằng chân tay, thế thôi. Can chi ta cứ tha thiết bám lấy cái cách sống thời xưa. Không biết bác thế nào chứ em thì không sự gì làm cho em đau lòng bằng ngắm cảnh một người không còn sung túc nữa mà cứ muốn có cái hào nhoáng của một người sung túc.

— Nhưng thanh danh nhà mình?

— Nghèo khác và thanh danh khác chứ. Yên phận nghèo mà vui sống sao lại làm mất thanh danh của ông cha ta được. Ta khổ sở, ta tự cho là ta khổ sở, chỉ vì ta cứ giữ chặt hai chữ thanh danh hão huyền, vô nghĩa. Em nhận ra điều ấy ngay hôm em quả quyết bán nốt ít vườn ruộng phần gia tài của em kiếm lấy ngót trăm bạc vốn rồi đưa vợ ra đây theo anh em đi làm thợ ngõa. Ngày nay không bao giờ em biết khổ nữa. Vì em đã vui lòng nhận cái địa vị một người thợ. Cái đời cậu ấm của em chỉ còn phảng phất trong giấc mộng xưa. Em sung sướng lắm, bác ạ. Nếu may ra, nay mai em sẽ trắng số độc đắc



vì em—có mua một số—thì em lại sống theo cái đời một người có hàng vạn, phải không bác?

Hải cười gượng, giọng mỉa mai:

— Phải!

Lúc đó, vợ Bản bưng ra một cái mâm gỗ trên có bát canh khoai thơm bốc lên ngào ngạt. Bản hỏi:

— Để thằng Đá có mua thêm cái gì ăn không đấy?

— Thầy thằng Đá ạ, tôi đã mua thêm ba xu đậu với hai xu sáo bò rồi đấy.

Bản phá lên cười:

— Bác coi chúng em có hoàn toàn là một cặp vợ chồng thợ thuyền không?

Khái Hưng

S Ò N G

(Tiếp theo trang 10)

Thái đi lùi lại và vô tình ngắm Thanh bước một cách chậm rãi trước mặt. Thái ít khi về Hanoi nên hình dáng người thiếu nữ tân thời và mùi nước hoa thơm bay trong gió đem lại cho chàng cái hương vị thanh thú của chốn phồn hoa bấy lâu xa cách. Chàng thờ thần ngắm mái tóc đen quăn lỏng rơi lệch xuống một bên cổ, những nét tà áo rung chuyển trước gió dịp dàng rủ xuống chiếc quần lụa bạch mỏng, nhẹ và hai gót chân xinh xắn mỗi lần ấn lên trên để giầy lại ủng hồng như thẹn. Thanh không quay lại, nhưng có cái cảm giác rằng Thái đương nhìn mình. Đột ngột nàng nói:

— Quái lạ, tôi trông ông giáo quen quen như đã có gặp ở đâu một lần rồi mà không nhớ ra.

Thái đáp:

— Thưa bà, đã lâu lắm. Hồi mười năm về trước, khi cụ nhà còn tri phủ ở Xuân-trường là quê chúng tôi.

Tuy hai năm trước đây. Thái vẫn luôn luôn gặp Thanh, nhưng chàng phải vờ không biết để Thanh khỏi ngượng.

Thanh như cắt được một gánh nặng, tươi cười mời Thái ngồi vào bàn nước:

— Bác uống nước chè với đường? Một viên hay hai.

Thanh vừa hỏi vừa gấp đường bỏ vào chén của Thái. Nàng ân cần hỏi:

— Bác vừa đi đâu về?

— Tôi lên trên ấp Hạ trông coi họ võ mấy mẫu đồi để trồng cà phê.

Hiệp ngầm nghĩ:

— Võ mấy cái đồi mà đi vắng gần tuần lễ. Thôi chắc là lên trên ấp với cô nào đấy chứ gì?

Thái vừa khoắng đường vừa thần thờ nói như người kẻ lè:

— Ở đây những khi nào buồn quá, tôi đánh ngựa rồi vác súng đi. Có khi đi vài ba ngày, gặp đâu thì ngủ đấy... Bây giờ có hai bác về ở đây thì còn gì vui bằng.

Chàng nhìn vào trong buồng khách rồi lại nhìn ra vườn.

— Vườn mùa thu trông tiêu tụy quá. Bác thích cây gì để tôi về dưới tỉnh mua?

Thanh mỉm cười cảm ơn:

— Tôi thích nhất hồng. Nhưng về mùa thu, hồng lại không có hoa.

Nàng quay lại phía chồng nói:

— Vườn mà không hoa thì tiếc đấy. Hai người nhìn nhau và cùng nghĩ đến cái cảnh tro trọi của Thái.

Trong lòng tràn ngập tình yêu, Hiệp và Thanh không hiểu sao trước kia trong bao năm đã sống nổi những ngày lẻ loi và cùng buồn người thương cho thân phận Thái. Ý tưởng thương hai ấy đã làm cho Hiệp và Thanh ảm ảm, ảm ảm trong lòng vì đã nhắc Hiệp và Thanh nghĩ đến cái sung sướng hiện thời của riêng hai người.

Hiệp ruỗi thẳng hai chân và ngả đầu vào lưng ghế. Qua cái khung lá nho đen, chàng thấy lộ ra một khu vườn cảnh với con đường viền tóc tiên, trên rải đá cuội trắng toát.



Trong ánh sáng thu, một sợi tơ trời nhẹ lướt qua.

Hiệp thốt ra một câu bằng tiếng Pháp:

— Đời đẹp lạ thường!

Thanh ngừng mặt, cầm một viên đường đưa lên miệng, vô cớ mỉm cười. Thái nhìn Thanh và thấy có một sức mạnh vô hình bắt chàng chăm chú vào đôi môi đường ầu yếm ngậm lấy viên đường trắng. Thái nói tiếp câu của Hiệp:

— Có lẽ vì cảnh đẹp.

Ngoài sân những người nhà quê gánh thóc đi qua từng lũ, nói truyện ồn ào. Ánh nắng thu trong cang làm rõ vẻ bần thủ của những bộ quần áo rách rưới đã bạc mầu, cang làm tăng vẻ khốn nạn của những bộ mặt tiêu tụy, hốc hác vì nghèo đói.

(Còn nữa)

Nhật Linh

HOTEL & CAFÉ DE LA PAIX

ENTIÈREMENT REMIS A NEUF

Changement de Propriétaire



Sa cuisine est réputée la meilleure du Tonkin. Le Restaurant de la Paix est le rendez-vous de la bourgeoisie annamite à qui le meilleur accueil est toujours réservé.

Repas soignés à partir de 1 \$ 20
Chambres R. P. Bert — 1. 50

Chambres dans Pavillons et Parc Splendide, unique à Hanoi.

Charles GUILLOT, Propriétaire - Gérant

CINÉMA PALACE Từ thứ tư 13 đến thứ ba 19 Mai 1936

LE GRELUCHON DÉLICAT

HARRY BAUR, ALICE COCEA và PAUL BERNARD sắm những vai chính. « GRELUCHON DÉLICAT » là một phim rất hay, rất vui — một phim làm về vang cho nghề chiếu bóng của Pháp — Phim này đã được các báo hết sức tán dương và đều thán phục cái tài của nhà dàn-cảnh Jean Choux.

CINÉMA TONKINOIS Từ thứ sáu 15 đến thứ năm 21 Mai 1936

AH! QUELLE GARE ...

Một phim mới, chưa từng chiếu ở Hà-thành lần nào. DRANEM, JEANNE BOITEL và ARMAND LURVILLE sắm những vai chính. « AH! QUELLE GARE... » là một phim khôi hài, vui cười suốt buổi...

CHIẾC TẮT NHUỘM BÙN

TRUYỆN TRINH THẨM của PHẠM CAO CÙNG

I. TÔI LÀ THẲNG ĂN CẤP

CHỨNG tôi đều ngồi yên-lặng... Cảnh bên tàu Nam-dịnh vốn đã buồn, tối hôm ấy lại buồn hơn nữa. Gió lạnh, hạt mưa lất-phất bay. Con đê nhỏ bằng si-măng lượn theo dọc sông trông xa như một con rắn dài nằm phơi chiếc bụng đa trắng hếu. Một vài chiếc thuyền nan lơ lửng, leo lắt ngọn đèn. Đắng xa, áp bờ sông bên kia, chiếc lò vôi nung đỏ, tỏa ra trong bóng tối một ánh lửa hồng làm cho người ta nghĩ đến chiếc vạc-dầu không lồ ở dưới âm-ty.

Ngồi trên đê, Kỳ Phát đưa mắt trông ra xa. Hắn lấy ngón tay sẽ đập rơi tàn thuốc lá, rồi mơ màng nhìn theo làn khói tỏa bay. Giữa cảnh êm-đềm yên-tĩnh, mọi vật hình như đều say-sưa trong giấc mộng. Kỳ Phát lúc đó có dáng điệu một nhà thi-sĩ đương trầm ngâm trước một cảnh nên thơ hơn là dáng điệu một tay thiếu niên trịnh-tham kỳ tài. Có lẽ ít ai ngờ rằng chính chàng trẻ tuổi ấy đã khám phá ra những *Vết tay trên trần* (1) mà tìm ra thủ phạm vụ án mạng bí-mật trong Thanh đạo trước và do một bài thơ kỳ-dị đã lấy được *Cái kho tàng nhà họ Đặng* (2) khi xưa.

Tôi ngảnh nhìn Kỳ-Phát không thấy một cái gì là thay đổi: vẫn bộ mặt xương xươg với cặp lông mày quyền cao, vẫn mái tóc lòa sòa vuốt ngược, lốm đốm hoa râm.

Chúng tôi cũng quay đầu trông lại. Trong một gian nhà lụp xụp ngách mặt ra sông, một mẹ đàn bà đương một tay nắm tóc, một tay cầm roi, vụt lấy vút để một thằng bé con độ mười hai, mười ba tuổi. Thằng bé khóc lóc kêu van mà mẹ đàn bà cứ thẳng tay vụt mạnh. Mẹ vừa đánh vừa nghiêng răng rít lên rằng:

— Con cái dậu lại có con cái như thế này bao giờ? Mới nứt mắt ra mà đã ăn cắp tiền tiêu bậy!

Tôi quay bảo Kỳ Phát:

— Anh nghĩ thế nào? Cứ ý tôi thì đánh đập thế này tuy hơi quá, nhưng mà cần. Bằng tí tuổi đầu mà đã gian tham, bé ăn trộm gà, lớn ăn trộm trâu, nếu không thẳng tay trừng trị thì từ đồn điền Tri-cụ đến nhà pha hỏa-lò cũng không xa là mấy.

(1)-(2) *Vết tay trên trần* của Phạm-cao-Cùng 140 trang 0\$45, Mai-Linh xuất bản.

Tôi bỗng thấy cặp mắt Kỳ Phát quắc sáng. Hắn vút điếu thuốc lá đương hút dở, nhìn trừng trừng vào mặt tôi, rồi dần từng tiếng mà bảo rằng:

— Câu này thì anh nên ghi nhớ để nghiệm về sau: khi anh thấy một người đàn bà đánh trẻ vì tội ăn cắp, cho rằng người đàn bà ấy là mẹ đứa trẻ mặc dầu, — anh cũng chớ tin ngay rằng thằng bé quả là một thằng ăn cắp!

Tôi không lạ gì Kỳ Phát. Muốn biết rõ Kỳ Phát, tôi đã từng chia hẳn ra làm hai: Kỳ Phát lúc tỉnh và Kỳ Phát lúc động. Kỳ Phát lúc tỉnh thì yếu ớt, nhu nhược, hay nghĩ vơ vẩn và ít nói;

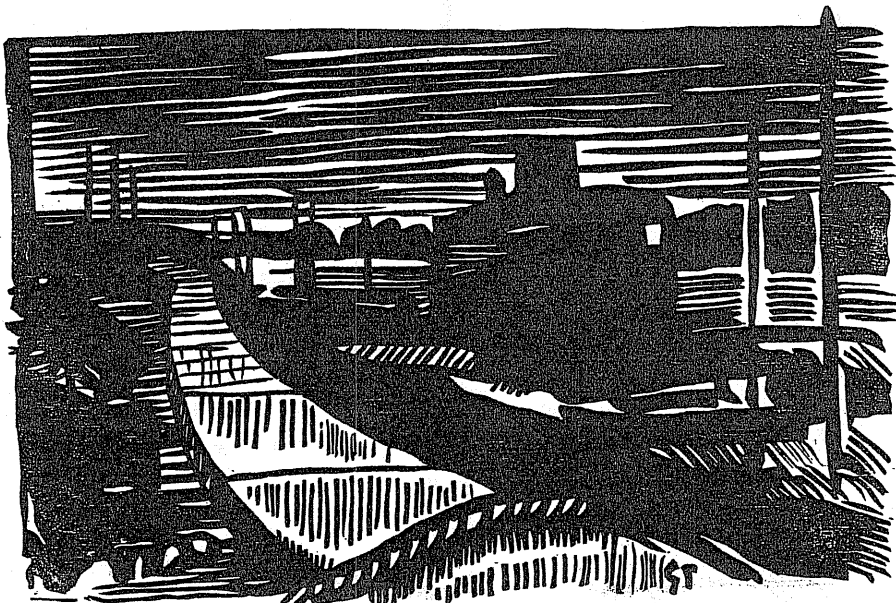
Kỳ Phát có vẻ tức tối, vung gờ tay nắm chặt lấy hai vai tôi, nhìn vào tận mặt mà bảo tôi rằng:

— Anh không hiểu, phải, anh không hiểu, vậy tôi nói câu này cho anh hiểu nhá: *Tôi cũng là một thằng ăn cắp!*

II. MỘT GIA ĐÌNH BÍ MẬT

Rồi một lát, không đợi tôi hỏi thêm, hẳn kể cho tôi nghe câu chuyện dưới này:

Trước hết, tôi hãy nói cho anh biết một điều mà chưa có dịp nào tôi nói đến: là nơi sinh trưởng của tôi.



những khi ấy thì đừng ai mong hỏi hẳn gì, nhất là điều hẳn đã muốn dấu thì cậy rằng hẳn cũng không nói nữa lời. Kỳ Phát lúc động thì khác hẳn: hai mắt sáng quắc, chân tay luôn luôn cử động, hẳn đã biện thuyết về một vấn đề gì thì nói mãi kỳ cho người nghe phải phục thiện mới thôi.

Tôi biết Kỳ-Phát lúc này vừa mới ở thời kỳ tĩnh sang thời kỳ động. Nhớ tới hôm nào, khi Kỳ Phát khám phá ra « cái kho tàng nhà họ Đặng » kể truyện lại cho tôi nghe xong có nói tiếp: « Đời tôi có lẽ toàn là những cái phiêu lưu, bí-mật; ngay từ lúc tuổi thơ, tôi đã bị nhiều nỗi khổ lạ lùng ».

Lúc đó tôi có hỏi ngay về cái đời thừa nhỏ của Kỳ-Phát song hẳn nhất định không nói, tôi bèn nhân lúc này mà gọi truyện ra.

Làm ra bộ ngờ ngẩn, tôi hỏi Kỳ Phát rằng:

— Anh nói thế là thế nào, tôi không hiểu đấy!

Chính quê tôi ở Hải-dương. Lúc tôi mười hai, mười ba tuổi, thì tôi đã bắt đầu hiểu, biết. Nhà tôi ở vào giữa một phố chính, trông lộng lẫy nhất, tuy chỉ có hai tầng; nói rõ thế để anh hiểu rằng nhà tôi cũng là một nhà giàu có trong thành phố. Gia-đình tôi tất cả chỉ có ba người: thầy tôi, di tôi và tôi. Ngoài ra, còn một vú già, ước bốn mươi tuổi, trước là vú sữa nuôi tôi, về sau vì chồng chết nên lại đến ở làm vú dọn. Chúng tôi sống một cái đời rất là yên tĩnh: tôi hàng ngày đi học ở lớp ba, di tôi thì ngày mùa cần gạo bán cho khách trú, tuy gọi là buôn bán, nhưng chỉ cốt có công việc nghề nghiệp mà thôi, chứ không cốt trông vào đó mà sống. Thầy tôi thì ốm yếu luôn luôn ở trong buồng, không hề bước ra khỏi ngưỡng cửa, com, nước đều do vú già bưng vào tận giường cả. Thầy tôi không thích huyện náo, di tôi vẫn bảo thế, — vì vậy mà tự nhiên tôi không bao giờ dám vào phòng thầy

tôi, trừ khi thầy tôi cho gọi. Mà những dịp ấy cũng rất hiếm, thường chỉ hai, ba chủ nhật mới có một lần. Tôi còn nhớ, mỗi bận tôi vào là trong lòng tôi nghi ngờ, nghĩ ngợi, tôi có thể nói là chưa có gia-đình nào lại có ông bố lạ lùng, bí mật như vậy. Tôi thấy vú già bảo thầy tôi gọi, thì tôi vội dón đến bước vào.

Trong phòng, ánh sáng chỉ lơ mờ: một ngọn đèn hoa-kỳ bắt nhỏ để trên chiếc giá treo ở góc tường. Trên giường, chiếc màn lan-tiên bỏ kín mít làm tôi không nhận rõ rằng thầy tôi bấy giờ già hay trẻ, gầy hay béo, ngồi hay nằm nữa. Thực vậy, đã bốn, năm năm nay, tôi chỉ được thấy thầy tôi ở trong phòng tối mà thôi; cũng vì thế cái hình ảnh người thừa xưa, lúc tôi lên bảy, lên tám tuổi, chỉ còn lơ mờ trong trí nhớ.

Thầy tôi thấy tôi vào, se sẽ bảo:

— Phát đấy ư con? Con đóng cửa lại, rồi đứng đấy thầy bảo. Con độ này học hành thế nào, có hay phải phạt không?

Lần nào vào, thầy tôi cũng chỉ hỏi cònh việc hành thế thôi, rồi chỉ độ năm, sáu phút là thầy tôi bảo, vẫn giọng se sẽ, yếu ớt, nhưng đầy sự yêu thương:

— Thôi, con ra mà học bài, để thầy nằm nghỉ. Con khép chặt cửa lại.

Chỉ có thế mà thôi. Một điều tôi tức bực nhất là tôi không biết mẹ tôi là ai cả. Có lần tôi đã đánh bạo hỏi di tôi, thì di tôi có vẻ không bằng lòng, gạt phắt đi:

— Trẻ con nào, đi mà học bài, tao không biết.

Thấy di gạt thì tôi không dám hỏi nữa, nhưng tôi lại chờ lúc vắng vẻ, hỏi vú già, vì tôi chắc vú đã nuôi tôi từ thừa bé, tất biết rõ ràng. Thấy tôi hỏi, vú lộ vẻ ngạc-nhiên, rồi có ý nghĩ ngợi, sau buồn rầu lắc đầu mà bảo tôi rằng:

— Tôi mới đến ở sau này, nên không biết anh ạ.

Vốn có tính tò mò, tôi nhất định chưa chịu thôi. Một hôm thầy tôi theo lệ thường gọi tôi vào. Hỏi han xong, thầy tôi, cũng như mọi khi, bảo:

— Thôi, con ra mà học bài, để thầy nằm nghỉ. Con khép chặt cửa lại.

Nhưng lần này thì tôi không ra. Thầy tôi có vẻ ngạc nhiên:

— Phát, cái gì thế con?

Tôi ngập ngừng mãi; sau hỏi ngay một câu:

(Xem tiếp trang 14)

VIỆC PHÁP-LUẬT

nhà cổ-văn pháp-luật chuyên môn
có bằng Luật khoa cử nhân nay ở:

số 83 phố Quan Thánh, Hanoi
(AVENUE GRAND BOUDDHA)

Việc kiện cáo, đơn từ, hợp đồng, văn tự, chia của v. v...

Giờ tiếp khách { Buổi chiều: từ 5 đến 7 giờ
Buổi tối: từ 8 đến 9 giờ

nước hoa nguyên chất

HIẾU CON VOI

1 lọ, 3 gr. 0\$20, 1 tá 1\$60,
1 lọ, 6 gr. 0.30, 1 tá 2.50,
1 lọ, 20 gr. 0.70, 1 tá 6.00,
1/2 kilo 8\$30, 1 kilo. 16\$00

PHUC-LO'I

1, PAUL DOUMER, HAIPHONG

Hanoi MM. Tchi-Long 43, Rue des Paniers

Nam-dinh Thiên-Thành Phố Khách

Vinh Quán-hưng-Long Rue Sarrau

Huế Phúc-Thịnh 7 Rue Gia-Long

Tourane Lê-thừa-An hiệu Quảng-hưng-Long

Saigon Phạm-hạ-Huyền 36, Rue Sabourain



CHỮA MẮT

y-sĩ LE TOAN

CHUYÊN MÔN CHỮA MẮT

chữa đau mắt hột, mờ, cắt, cho đơn
mua kính

Phòng khám bệnh: 48 Rue Richaud, Hanoi - Tél. 586

NHÀ THUỐC LÊ-HUY-PHÁCH

Tonkin — N° 149, Phố hàng Bông — Hanoi

Một nhà thuốc có danh tiếng và tín nhiệm nhất xứ Bắc. Chủ nhân Lê-huy-Phách xem mạch thái-tổ rất tinh thông, đoán được sinh tử... Thuốc Lê-huy-Phách bảo chế theo khoa học. Bất cứ bệnh gì, khó khăn nguy hiểm đến đâu dùng thuốc Lê-huy-Phách đều khỏi cả.

MỜI ĂN HÀNH HAI CUỐN SÁCH

I. — Phong tình căn bệnh. — Nói rõ những bệnh phong tình, có chụp ảnh các vi trùng của những bệnh ấy.

II. — Hai bộ máy sinh dục. — Nói những bệnh thuộc về huyết của đàn bà và những bệnh thuộc về tinh khí của đàn ông, có chụp ảnh các bộ phận sinh dục.

Thực là hai quyển sách rất cần cho Nam, Nữ giới mà chưa từng nhà thuốc nào có đủ tài liệu khảo cứu ra. Ở gần mời lại lấy, ở xa gửi 0\$03 timbre imprimé hoặc hỏi xin ở các đại-lý.

Bệnh đàn bà

Huyết hư. — Da xám, mắt sâu, rức đầu, chóng mặt, đau mỗi thân thể, buồn bã chân tay... Nhất là các bà bản tính huyết hư hoặc sinh nở nhiều lần tổn hại chân huyết và các cơ tủy có hành kinh, nhưng huyết ra rất ít mà sắc huyết tím, nhợt... đều vì khí huyết suy nhược mà làm các bệnh như vừa nói trên. Kịp dùng « Tự lai huyết » số 68, chỉ 1, 2 hộp là huyết xấu đổi được huyết tốt. Thực là phương thuốc Bổ huyết rất đích đáng. Dùng thuốc này, các bà các cô được trăm đường mãn nguyện, thân thể khỏe mạnh, tai mặt hồng hào, gân xương mạnh mẽ. Giá 1\$00 một hộp.

KINH BẤT ĐIỀU

Kinh hành khi lên tháng, khi xuống tháng, hoặc hai tháng một lần hay hai, ba lần trong một tháng mà huyết ra sắc tím nhợt... tức là kém huyết mà mắc bệnh bất điều. Dùng « Điều kinh bổ huyết » số 21, kinh được điều ngay lại bởi bổ thêm được chân huyết nữa. Giá 1\$00

BỆNH KHÍ HƯ

Bị đi nọc bệnh lậu hoặc dương mai — ra chất nhờn, tiểu tiện khi trong, khi vàng, đau bụng mỗi hôm, huyết ra xám, đen, có khi lẫn mủ. Buồn bã chân tay, rức đầu chóng mặt, mờ mắt, ù tai... Dùng « Đoạn căn khí hư âm » số 37 (giá 1\$00) và « Tảo nhập khí hư trùng » số 38 (giá 0\$50) chỉ 3, 4 hộp là thể nào cũng khỏi hẳn và lợi đường sinh dục về sau. Trăm nghìn người đã ơn nhờ hai thứ thuốc này mà có con nối hậu, mọi sự như ý. Có bệnh hỏi qua người đã dùng sẽ biết.

Các nhà đại-lý thuốc Lê-huy-Phách

Haiphong : Nam Tân, 100 Bonnal. Haiduong : Phú Văn, 3 Paul Doumer. Hongay : Hoàng đảo Quý, 5 Rue des Théâtres. Nam-định : 28 Rue des Champeaux et 225 Maréchal Foch. Thái-bình : Minh Đức, 97 Jules Piquet. Lạngson : Lý xuân Quì, 10bis rue du Sel. Túy-hòa : Nguyễn xuân Thiều. Quinhon : Trần văn Thăng. Huế : Văn Hòa 29 Paul Bert. Vinh : Sinh Huy 59 Phố Ga. Saigon : 109 Rue d'Espagne. Vientiane Phan thị Lộc rue Tafforin.

Bệnh đàn ông

Thận hư. — mờ mắt, ù tai, vàng đầu, rụng tóc, đau lưng, tiểu tiện khi trong, khi vàng, hoặc sinh ra di tinh, mộng tinh, sậu tinh, nhiệt tinh, lãnh tinh, liệt dương...

Thuốc **Lưỡng nghi bổ thận** số 20 này bảo chế rất công phu, có vị phải tâm phơi hàng tháng để lấy dương khí, có vị phải chôn xuống đất đúng 100 ngày để lấy thổ khí... Công hiệu của thuốc này không phải là nhỏ, các bệnh sinh ra vì Thận hư như vừa kể trên, lâu năm lắm cũng chỉ dùng 3 hộp thuốc này đã thấy hiệu nghiệm. Giá 1\$00 một hộp.

BỆNH LẬU

Mới mắc : tức buốt, ra mủ... Kinh niên : tiểu tiện vẫn đục, có cặn, ít mủ ướt quy đầu... dùng « Thuốc năm 1935 » số 70, nặng lắm cũng chỉ hết 8 hộp là cùng, nhất định thể nào cũng khỏi. Giá 0\$60.

GIANG MAI

Lở loét quy đầu, phát hạch, lên soài, đau xương giắt thịt, mọc mào gà, hoa khế, mới mắc hay đã lâu dùng thuốc số 18, nặng lắm cũng đến 3 lọ là khỏi hẳn. Giá 1\$00.

TUYỆT NỌC LẬU GIANG MAI

Tiểu tiện khi trong, khi vàng, khi đục, có vẩn nhồi nhối ở đường tiểu tiện, ướt quy đầu. Bắp thịt rụt, đau mỗi thân thể, tóc rụng mờ mắt, ù tai, đau lưng... Đó là những chứng bệnh của bệnh Lậu hoặc Giang mai chưa tuyệt nọc, phải kịp dùng « Tuyệt trùng » số 12 (giá 0\$60) và « Bồ ngũ tạng » số 22 (giá 1\$00), vì trùng bệnh sẽ tiêu tán đi hết mà các bệnh vật cũng chẳng còn.

— Con..., mẹ con đâu, thầy?

Thì thầy tôi chỉ đáp:

— Rồi thầy sẽ nói cho con biết, con ra mà học bài, thầy mệt không muốn nói nhiều.

Tôi biết thầy tôi có ý nói lảng, tôi vẫn chưa chịu ra:

— Thầy nói cho con biết ngay, mẹ con đâu?

— Mẹ con... mẹ con đã mất rồi. mất đã lâu rồi! Thôi, con ra, khép cửa lại!

Tôi nghi hoặc hỏi lại vú già thì vú già cũng ngạc nhiên:

— Ai bảo anh thế?

— Thầy tôi!

— Ừ... ừ... bà mất sớm rồi, sinh ra cậu xong rồi mất.

Như thế thì tôi còn biết hỏi ai được nữa. Tôi vẫn chưa chịu, còn đương nghĩ cách cố căn vặn cho ra, thì bỗng thầy tôi lên bạo bệnh.

Tôi còn nhớ buổi chiều hôm đó, tôi đi học về, thấy một chiếc ô tô đỗ ở ngoài cửa. Tôi ngạc nhiên vội chạy vào nhà, thì vừa bước qua ngưỡng cửa, đã thấy một ông tây béo đi cùng với một người annam xách cái va-li nhỏ, đi ra; theo sau là di tôi.

Ông tây béo trông thấy tôi thì quay hỏi si sồ. Người xách va-li chỉ tay, hỏi di tôi:

— Cậu em đấy phải không?

Sau khi nghe lời người annam thông ngôn lại, ông tây béo nhìn tôi ra dáng thương hại, kéo tôi lại gần, vỗ khế vào má tôi, si sồ câu gì tôi không hiểu, song có vẻ âu yếm lắm.

Ông tây đi rồi, vú già hỏi:

— Ông đốc tờ bảo gì anh đấy?

— Đốc tờ nào?

— Ông tây vừa lúc nãy ấy mà.

— Thầy tôi làm sao, vú?

— Ông mệt nặng, đốc tờ xem cũng chịu rồi.

Tôi vừa vút cập chạy vào trong

buồng, nhưng di tôi đẩy tôi ra, khép chặt cửa lại, bảo đừng vào, để yên cho thầy tôi ngủ. Vú già giắt tay tôi lại đằng bàn, sói com cho tôi ăn, rồi bảo:

— Anh ăn com đi đã, kéo canh nguội cả.

Nhưng lúc ấy tôi còn nuốt làm sao được. Vú già vẫn ngồi ở bên cạnh. Tôi rất lấy làm lạ không hiểu sao thầy tôi nguy kịch mà di tôi cũng không cho tôi vào, nhất là vú già ngày thường vẫn âu yếm săn sóc tôi như mẹ với con, thế mà bây giờ cũng ngồi liên đây hình như chỉ cốt để giữ tôi lại.

Bỗng trong buồng thầy tôi nấc lên một tiếng to. Vú già thất sắc. Tôi bỏ bát nhảy bổ vào buồng. Di tôi toan cản lại, nhưng không hiểu lúc đó tôi hùng hổ, khỏe mạnh đến chừng nào, mà tôi đẩy bần di tôi sang bên, chạy đến cạnh giường.

Trời đã tối, trong buồng lại càng tối hơn nữa.

Tôi dụt dè bước đến cạnh giường, khe khẽ gọi:

— Thầy! Thầy ơi!

Thầy tôi nhận ra tôi, khẽ hỏi:

— Phát đó con? Con đứng đấy, đừng mở màn ra!

Ánh đèn hoa-kỳ nhỏ không đủ chiếu ánh sáng qua chiếc màn hoa đào. Tôi nhìn lơ mơ thấy chiếc chăn nhiều thầy tôi kéo lên quá cổ. Nhưng hình như thầy tôi ngần ngại, chưa muốn nói ra, thỉnh thoảng thầy tôi lại quay nhìn di tôi. Một lát sau, thầy tôi bỗng ho lên sù-sù, rồi nấc lên mấy tiếng. Tôi toan nhảy bổ lại chỗ thầy tôi nằm, nhưng di tôi đã nắm chặt lấy hai vai tôi. Có lẽ thầy tôi đã đàm ra mề sáng. Thầy tôi chỉ cố kêu được ba tiếng còn rõ ràng:

— Phát! Mẹ con...

Nhưng thầy tôi ú-ớ nói không ra

LE TEMPS VOUS ATTAQUE COTY VOUS DÉFEND



Pour rester
— jeune —

Pour plaire
tous jours

Son traitement de Beauté, moderne
complet, rapide, simple, efficace

10 minutes le matin.

10 minutes le soir.

AGENTS :

L. RONDON & Co L^{ts}

18, Bd Dong-Khanh, Hanoi

nữa, tôi cảm thấy lúc đó thầy tôi cố hết sức vùng vẫy để chống chọi với cái chết đương đứng chờ bên đề lôi đi. Thầy tôi rầy rụa, bỗng thò một cánh tay ra khỏi chăn, rồi như vẩy gọi, hay định nắm bắt một vật gì, tôi trông rõ lắm: thầy tôi sờ bàn tay rồi lại nắm vào như vậy ba lần.

Nặng nề, thầy tôi bỏ thông tay xuống, rồi nghiêng rặng, thầy tôi rên rĩ:

— Liên, liên...

Tiếng thở khò khè, giọng nói lại ú-ớ thành ra tôi cũng không dám nói chắc rằng thầy tôi nói lúc bấy giờ là liên, là yén, là biên, hay là gì nữa.

Vậy ta hãy cứ ví dụ là liên. Mà liên là gì? Đó là tiếng đầu của một câu nói mà thầy tôi không có sức nói hết, hay là tên người nào? Hay là tên mẹ tôi? Máy câu hỏi đó còn đương làm rộn-rã bộ óc thơ ngây của tôi, thì một sự bí-mật khác đã theo ngay tiếp đến.

(Còn nữa) **Phạm cao Củng**



Sau khi bình phục nước Á

Rome 4 Mai—Hôm 3 Mai. ông Mussolini đã báo tin cho dân chúng biết là quân Ý đã bình phục xong Ethiopia; ông tuyên bố: « Tôi báo cho dân Ý và hoàn cầu biết rằng chiến tranh đã kết liễu, hòa bình đã khôi phục rồi. Tôi lấy làm cảm động và tự hào được tuyên bố mấy lời đó sau 7 tháng trời chiến tranh.

« Nước Ethiopia là của Ý vì quân Ý chiếm được ».

Về việc cai trị Ethiopia

Rome 4 Mai— Ông Mussolini tuyên bố không hề phạm đến lợi quyền của Anh ở Ai-cập, Soudan và Palestine. Ý sẽ tổ chức nền cai trị ở Ethiopia theo ý muốn và chẳng cần hỏi ý kiến nước nào cả, vì quân Ý đã toàn thắng.

Nghi-viên mới của Pháp

Paris 4 Mai.—Kết quả cả hai lần đầu phiếu như sau này:

Vòng đầu, vòng nhì, tổng cộng			
Cộng-sản quốc-tế	9	63	72
Cộng-sản Pháp	—	11	10
Xã-hội Q. T. L. Đ.	23	123	146
Xã-hội hợp nhất	5	21	26
Xã-hội độc-lập	1	8	9
Xã-hội cấp tiến	25	90	115
Cấp-tiến độc lập	13	18	31
Tả đảng cộng-hòa	40	43	83
Dân chủ binh dân	12	11	23
Cộng-hòa dân chủ hợp nhất	51	37	88
Bảo thủ	6	5	11
Tổng cộng	185	429	614

Đó là mới tính 614 khu, còn 4 khu nữa chưa biết kết-quả.

Thái độ Liên đoàn Bình dân

Paris 4 Mai— Sau cuộc bảo cử mà đảng Xã-hội được nhiều ghế nhất ở nghị-viện, ông Léon Blum lãnh-tự đảng ấy có viết đảng báo đòi quyền chính.

Đảng Cộng sản đang mong có một nội các X.H. và X.H.C.T. sẽ tán trợ chương trình của L.Đ.B.D.

BỨC ĐIỆN TÍN

của Liên đoàn báo giới trong Nam gửi ra viếng ông Nguyễn-văn-Vĩnh:

« Profondément affectés mort de notre compatriote et confrère Nguyễn van-Vinh, adressons à la famille du défunt nos condoléances émuës et partageons par même occasion avec nos confrères du Tonkin douleur de cette perte.

Signés: Nguyễn phan Long, Việt Nam báo
Nguyễn-đức-Nhuận, báo Saigon
Tô-ngọc-Dương, Công luận
Phan-văn-Thiết, Tân văn
Nguyễn-văn-Sâm, Duốc nhà Nam
Nguyễn-văn-Cửa, Lúc tỉnh tân văn
Cendrieux, Dân quyền
Nguyễn-háo-Vĩnh, Hoàn cầu tân văn
Lễ-trung-Cang, Diên tín
Đào-trình-Nhất, Mai
Bùi-quang-Chiều, Tribune Indochinoise
Thái-nam-Văn, Renaissance

Chuyện Ta, chuyện Tàu

Hai Bà đánh giặc giá 1 xu, là chuyện hai Bà họ Trưng đánh Tàu, Nguyễn-Tử-Siêu soạn rất hay, lại có hình vẽ đẹp, 16 trang lớn, vài ngày ra một cuốn.

Lịch-sử Vợ Ba Đề-Thám mưu-trí rỏ-rang vô cùng, Thám nhờ có người vợ này mà nổi tiếng « Kiệt-hiệt » đã trọn bộ, đầy 96 trang, giá 0\$10.

24 người anh-hùng cứu quốc đầy 544 trang lớn, bìa đẹp, giá 1\$20.

Tục 24 người anh hùng cứu quốc đầy 160 trang lớn, giá 0\$40.

Tiền Hán diễn nghĩa chuyện Bái-Công, Hạng-Vũ hay vô cùng, đầy 650 trang lớn, bìa đẹp, giá 1\$30.

Đông-Chu Liệt-Quốc diễn nghĩa hay hơn Tam-quốc đầy linh 2000 trang, giá 1\$50

Mua buôn, mua lẻ thơ, mandat để cho nhà xuất-bản:

Nhà in Nhất-Nam 102 hàng Gai Hanoi.
(Có gởi Contre rembent cước phí người mua chịu)

TRỪ TUYỆT BỆNH SIÊNG

Thuốc SIÊNG Hiệu NHANH-MAI

Ai dùng thuốc này không hết bệnh, của một tét thường mười, và đảm làm giấy cam-doan cho mỗi vị dùng thuốc HAY VÔ SONG GIÁ 0\$30

Bệnh siêng uống thuốc này vào thì hết liền (kỳ-thai) Qui vị mắc phải chứng bệnh siêng. Đau đầu lâu, đau nặng thế nào, dùng đến thuốc này trừ tuyệt bệnh, hiệu nghiệm như thần. Chứng siêng sinh ra bởi đám lạnh đóng trong lỗ phổi, phổi không thông hơi thở khó khè. Đám lạnh càng nhiều, bít lỗ phổi, thì hơi thở càng khó khăn mệt nhọc, người bệnh bức rức khó chịu vô cùng. Người yếu sức gặp lúc đám nhiều phổi bị nghẹt, thở không kịp phổi chết đuối. Vậy khi siêng, bắt luận đau lâu hoặc mới phát đau nặng nhẹ thế nào, dùng đến thuốc này hiệu nghiệm như thần, uống vào, đám hạ, hết siêng tức thời. Khắp nơi có bán, nơi chỗ đại-lý NHANH-MAI. Mua sỉ do nơi nhà thuốc NHANH-MAI 298 Paul Blanchy boîte postale N° 63 SAIGON.

Giá mỗi ve 0\$30

Hanoi: do nơi Nguyễn-văn-Đức 11 rue des Caissea

Huế: Viễn-Đệ, 11, quai de la Susse

Pnompenh: Huynh-Trí 15, rue Ohier

Vientiane: Lê-xuân-Mai (Ấu-Bà)

Vinh: Vinh-hưng-Tường 77, rue Sarraut.

THẬP LẬP KIM ĐAN

TRỊ ĐAU DẠ DÀY — PHÒNG TÍCH
Ăn không tiêu, Đau dạ bụng, Đau hơi,
Hay ợ ợ chua, Sỏi bụng, Đau bụng, Đau
trng. Tức ngực... — nhẹ 2, 3 ve, nặng
4, 5 ve LÀ KHỎI HẸN, — mỗi ve to 0\$35

BẢO HÒA DƯỢC PHÒNG

32 RUE DU PONT EN BOIS
(phố cầu gỗ) HANOI

Đại-lý: Haiphong MAI-LĨNH 60, 62
Paul Doumer — Vinh SINH-HUY 59
Maréchal Foch — Hué KIM-SANH
Dược-Cục, My-loi, Cau Hai, gare (Huế)
Hadong MINH-HUNG 64 R. Ng. hữu Đệ



HỘP NHỚN HỘP NHỎ

Một hộp.. ..	0\$23	0\$12
Một tá	2.70	1.40
Một hòm 48 hộp nhớn.. ..	10.25	—
— 96 hộp nhỏ	—	10.50

AGENTS GÉNÉRAUX

ÉTABLISSEMENTS BOY-LANDRY

CẮT TỜ QUẢNG-CÁO NÀY MANG ĐẾN BÀN-HẰNG

Boulevards ROLLANDES et RIVIÈRE à HANOI

và BOULEVARD PAUL-BERT à HAIPHONG

Các ngài sẽ được trừ 5% theo giá kê trên

TÌM THẤY CỦA

Người ta sống ở đời không gì sung-sướng bằng được khỏe mạnh luôn, người đang có bệnh, hoặc thân thể yếu đuối, được thuốc hay, khỏi bệnh, thấy khỏe mạnh, tức cũng như là đã mất của mà lại tìm thấy, sự sung sướng kể sao cho xiết; tiền của dễ tìm, thuốc hay khó kiếm, dùng thuốc không phải đường, không những là không khỏi bệnh mà lại còn hại cho thân thể nữa. Bởi vậy, bản hiệu chế ra thứ rượu « **Cấp-Kê Hồ-Cốt** » là một thứ rượu thuốc của bản hiệu đã từng nghiên cứu trong hơn 20 năm chuyên dùng **cao hồ-cốt, cấp-kê, xương bìm-bịp, sâm, nhung, kỷ, quế** thượng hảo hạng chế ra, bất kỳ nam, phụ, lão, ấu, ai đã dùng qua, cũng công nhận rằng thứ rượu này rất là kinh nghiệm. Nhà Đoàn đã khám nghiệm thứ rượu này đúng vệ sinh, ngày 1 Mars 1935 đã cho phép bản hiệu chế tạo ra để bán. Thứ rượu « **Cấp-Kê Hồ-Cốt** » này chuyên trị các bệnh : Đản ông, đản bà, trúng phong, méo mồm, bán thân bất toại, đau lưng, đau xương, đau bụng, đau bụng kinh niên, đau tức, đau xuyên ra sau lưng, sau vai phong tê, thủ thấp. Đản ông : liệt dương, phát thận, tinh khí, bất cố. Đản bà sản môn Đản bà, con gái : Kinh nguyệt bất điều khi hư, huyết hư, sinh ra xanh xao gầy yếu, gần đến ngày kinh hay đau bụng, chóng mặt : dùng thứ rượu này thì được béo tốt khỏe mạnh, đản ông thì tráng dương cường khí, đản bà thì kinh điều, đều, huyết tốt, thai sinh giai, đản bà mới đẻ uống một chai, thì đổi máu xấu sinh máu tốt, trông thấy đỏ dangay thật rất là thần diệu, các quý khách ai có dùng qua mới biết, bản hiệu không dám nói sai.

Giá bán mỗi chai lớn 01.80 là 1\$80 — Chai nhỏ

01.40 là 1\$00 — Chai nhỏ 01.20 là 0\$50.

Sáng một chén, tối một chén, kiêng nước độ 2 giờ sẽ uống và kiêng củ cải rau cải.

QUẢNG-ĐÔNG TỈNH BẢO-ĐA-HOAN kính cáo

« Bất cứ các bạn xa gần, ai đã có lòng chiều cổ tới thứ rượu « **cấp-kê hồ-cốt** » của bản hiệu viết giấy đến tận hiệu chính Bảo-Tâm-Chai 13 rue principale Dapeau và Bảo-Thuận-Thân 5 rue du Sacre à Hanoi tiền phí tiền gửi rượu bản hiệu xin chịu một nửa, còn quý-khách chịu một nửa »

TIỆM CHÍNH : Bảo-Đa-Hoan, Quảng-Đông tỉnh.

Tổng-Đại-lý : Bảo-Tâm-Chai, 13 phố Chính Đạp-cầu, (13 rue principale).

CÁC CHI-ĐIỂM : Bảo Nhuận Than, số nhà 5 phố hàng Đường Hanoi. **Haiphong :** Lâm Sâm Kỳ nhà số 1 phố hàng Cháo (1 rue Formose). Mỹ Chân Tường, nhà số 88 phố hàng Cốt (88 rue Maréchal Pétain). Khang An, nhà số 50 phố Tám gian (50 avenue de Belgique). **Namđinh :** Hạnh Mậu nhà số 215 phố Khách (215 rue Maréchal Foch) **Son-tây :** Ích Sinh Đường, phố Cửa Tả. **Bacninh :** Gia Hưng Đường, ngõ rạp hát phố Tiên an. Hoàng hoa y viện, nhà số 200 phố Tiên an. Đầu Hoa y quán nhà số 67 phố Ninh xá. **Thaibinh :** Madame Phan Lung, n° 9 Phố Nguyễn duy-Hàn **Phulang-thuong :** Vĩnh Đồng Thái. **Thaiguyen :** Vĩnh Hòa, phố Chợ.

Bản hiệu lại mới mua được 9 bộ xương hổ, 2 bộ xương sơn-dương, 1 bộ xương gấu, nấu thành hơn 600 lạng cao, bán tại tổng Đại-lý của bản hiệu tại phố Chính Đạp-cầu, số nhà 13, giá bán mỗi lạng là 4\$00. Xin mời các quý khách chiều cổ mua giúp cho, bản hiệu xin cam đoan rằng cao thật, nếu các quý khách dùng không được công hiệu gửi trả lại, bản hiệu xin trả lại tiền.

BẢO-ĐA-HOAN CHỦ-NHÂN KINH-CÁO

ĐỘC GIẢ HÃY CÒI CHỪ'NG

NHỮNG THỨ THUỐC NHẦM TRỊ BỆNH PHONG-TÌNH NÓI TRÊN TRỜI DƯỚI ĐẤT MÀ KHÔNG CÔNG HIỆU GÌ HẾT.

Vậy ai đã lỡ dùng rồi mà chưa chắc là rút tuyệt nọc Nghĩa là trước kia đã có đau bệnh phong tình, như : Lậu, Tiêm-la, Cốt-khí, Hột-xoài, Giang-mai... v. v. dùng đủ thứ thuốc đến nay chưa chắc là rút tuyệt nọc, trong mình còn nhửc mỗi, tiểu tiện bón uất, nếu để lâu sanh ra tê bại và nhiều chứng bệnh rất ghê gớm, mau dùng thuốc

Sưu-độc bá-ứng hoàn

hiệu ÔNG TIỀN trong ít ngày sẽ thấy trong mình được nhẹ nhàng nước tiểu có giầy có nhọt, hoặc dục như nước gạo... đó là nọc độc hãy còn ẩn trong mình bị thuốc tống lòi ra, phải ráng dùng cho thường sẽ hết rút.

Bệnh đản bà

Có nhiều người bị gốc độc bệnh phong-tình của đản ông sang qua, nay đau mai mạnh huyết trắng ra đầm đìa, lộn mủ lộn máu, hồi tanh khó chịu, lằm tởng là đau Tử-cung là Bạch-đái, dùng thuốc hết tiền mà bệnh vẫn còn mang đến nỗi phải thiệt mạng, vậy phải dùng thuốc

Sưu-độc bá-ứng hoàn

hiệu ÔNG TIỀN mới hết được.

Bệnh con nít

Bị gốc độc của cha mẹ di truyền, may còn sống sót được mình mẩy ghê chốc, u nhọt lở loét cùng mình mau dùng thuốc **SUU-ĐỘC BÁ-ỨNG HOÀN** hiệu ÔNG TIỀN hết sức công hiệu. Chúng tôi dám nói quả quyết và làm cam đoan ngoài thuốc **SUU-ĐỘC BÁ-ỨNG HOÀN** hiệu ÔNG TIỀN ra chưa chắc có thứ thuốc nào trị được tận gốc, tuyệt nọc các chứng bệnh phong-tình.

ĐẠI CỤC ÔNG TIỀN DU'OC PHÒNG
68 RUE DU PAPIER — TÉL. 188, HANOI

SUCCURSALES :

HANOI a) 38 Phố Huế — b) 57 Hàng Lọng — HAIPHONG 79 P. Doumer — BAC-NINH Rue Tiên An — HÀ-ĐÔNG 19 Hà Văn — BẮC-GIANG Avenue de la Gare ĐÁP-CẦU Rue principale — NAMDINH 77 Maréchal Foch — YÊN-BÁY Avenue de la Gare

VIỄN-ĐÔNG TỒN TÍCH HỘI

Cửa Hội tư - bản **SEQUANAISE** thành Ba-lê lập nên Công-ty vô danh hùn vốn 4.000.000 phát-lãng, một phần tư đã góp rồi Công-ty hành - động theo chỉ - dụ - ngày - 12 - tháng tư năm 1916

Món tiền lưu - trữ (Tinh) **729.796\$65** để Hội hoàn vốn lại đến ngày 31 Décembre 1935 cho người đã góp).

GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐỂ DÀNH TIỀN
Tổng - cục ở HANOI 32, Phố Paul-Bert. — Giấy nói số 892
Sở Quản-lý ở SAIGON 68, đường Charner. — Giấy nói số 1099

Bảng sổ số hoàn tiền về tháng Avril 1936

Mở vào ngày thứ tư **29 AVRIL 1936** hồi chín giờ sáng tại sở Tổng-cục ở số 32, phố Baul-Pert, Hanoi do ông BARTH, chủ hãng DENIS FRÈRES chủ tọa, ông PAGANI, Thanh-tra của Bản-Hội và ông NGUYEN-DANG-DAN dự tọa

Những số trúng	Danh sách các người trúng số	Số tiền hoàn lại
----------------	------------------------------	------------------

Lần mở thứ nhất : hoàn vốn bội phần

Những số đã quay ở bánh xe ra : 9.992-13.813

43.813	M. NGUYEN-VIET LAP, Buôn bán, 74 phố Cầu Gỗ Hanoi (Phiếu 200\$)	1.000\$00
---------------	--	------------------

Lần mở thứ hai : hoàn nguyên vốn

Những số đã quay ở bánh xe ra : 866-430-2501-1198-1549-128-977-1727-796-1452-2783-1237-2972-678-1567-2238.

13.549	M. V. Saigon	200.00
24.796	M. TCHONG-TSACK, buôn bán 53 phố hàng Đường Hanoi	200.00
28.452	M. LE-DUC-THINH fils M. Lê-Duc-Luong, Kê-Bon, Vinh	200.00
38.972	M^{me} NG-T-HUONG, C/O M. Duon, Quan tòa hồi hưu Caolon	200.00
39.678	M. NG-DUONG, Đội cảnh-sát Phanthiet	200.00
43.567	M. BERNARD DESTENAY, Công-sứ tỉnh Nhatrang (p. u.).	313.00
47.238	Phiếu này chưa phát hành.	

Lần mở thứ ba : khởi phải góp tiền tháng

Những số đã quay ở bánh xe ra : 2027-10-3-638-65-2566-2690-1013-1852-1687-2469-1030-2894-2005-358-454-629.

	Cột thứ nhất	Cột thứ hai
2.027 5/ — M. NG-V-LONG, Cai hãng Arsenal, Saigon (P. U.)	200\$00	310.00
4.053 B/ — M. BUI-D-NHIEP, Khán hộ ở đồn điền Courtenay, Baria	500.00	282.00
17.690 M. SIGISMOND PRIORCORSKI, Công ty hàng không, Tourane (P. U.)	1.000.00	1.470.00
22.852 M. VU-THUONG-MIEN, Thầu khoán ở Halam, Hongay	200.00	107.60
35.894 M ^{me} TRAN-T-AN, buôn bán, 15 phố Hoàng-cai-Khải, Haiduong	200.00	104.00
38.005 M. PHAM-Q.-CU, Lý-trưởng làng Quan-Mục, Kiênau	200.00	103.20
45.629	Phiếu này chưa phát hành	

Những kỳ sổ số sau định vào ngày **29 Mai 1936**, hồi 9 giờ sáng tại sở Quản-lý ở số 68 đường Charner, Saigon

Hội cần nhiều người đại lý có đảm bảo chắc chắn

Imprimerie Tân-Dân, Hanoi

IDEO

Về phần nhà Máy thời có đủ các khí-cụ để in hầu ngài các thư giầy má, sổ sách về buôn bán, hoặc in việc tr. Xin ngài đền thương lượng cùng chúng tôi.

Về phần nhà bán Sách thời sẵn lòng để ngài biết những sách mới x.ất-bán. Xin ngài cứ hỏi bán kê các sách mới.

Về phần nhà bán Giấy-Bút thời có đủ các thứ cần dùng về bàn giầy, kẻ ra nhiều nhất ở xứ Đông-Pháp; hơn ba nghìn thứ, hàng tốt, giá phải chăng.

VIỄN-ĐÔNG-ẤN-ĐUỜNG

Bán đủ các thứ sách vở giầy bút.

HAIPHONG — 28, Rue Paul-Bert — HANOI

Le Gérant : Nguyễn-tường-Tam